

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM TAI NẠN VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE SHB CARE

Từ ngày 10/08/2025 đến ngày 09/08/2026
(Bao gồm 02 ngày biên)

MỤC LỤC

1.	BẢNG QUYỀN LỢI CHÍNH	Trang 03
2.	CÁC ĐIỂM MỞ RỘNG CHÍNH	Trang 09
3.	MỘT SỐ ĐIỂM LOẠI TRỪ	Trang 15
4.	HÌNH THỨC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG	Trang 19
5.	THỦ TỤC YÊU CẦU BẢO LÃNH VIỆN PHÍ	Trang 20
6.	HỒ SƠ YÊU CẦU CHI TRẢ BẢO HIỂM	Trang 21
7.	DANH SÁCH BẢO LÃNH VIỆN PHÍ	Trang 22
8.	DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ VÀ NHÀ THUỐC KHÔNG ĐƯỢC BẢO HIỂM	Trang 60
9.	THỜI GIAN CHỜ	Trang 63

BẢNG QUYỀN LỢI CHÍNH

STT	Danh mục bảo hiểm	Cấp 08
	Phạm vi địa lý	Việt Nam
	BẢO HIỂM TAI NẠN	500.000.000 VNĐ
A-	Tử vong/ Thương tật vĩnh viễn	Bồi thường trong trường hợp Tử vong/ Thương tật vĩnh viễn và hậu quả trong vòng 01 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn <i>Hậu quả trong vòng 01 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn được hiểu như sau:</i> Ví dụ: NDBH bị tai nạn vào ngày 10/06/2024 (trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng), sau một thời gian điều trị, NDBH không may Tử vong do hậu quả của chính tai nạn đó vào ngày 10/10/2024 (16 tuần kể từ ngày xảy ra tai nạn), đây được hiểu là hậu quả của Tai nạn => Thời điểm này đã ngoài thời hạn của hợp đồng tuy nhiên trong thời hạn 01 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, do đó CTBH sẽ thanh toán phần chênh lệch giữa STBH tử vong do tai nạn ghi trong HDBH với số tiền đã chi trả trước đó cho trường hợp này với điều kiện cung cấp đầy đủ hồ sơ chứng từ cho quá trình điều trị do tai nạn.
	- Chết/thương tật toàn bộ vĩnh viễn do tai nạn	Trả 100% số tiền bảo hiểm
	- Thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn	Trả % số tiền bảo hiểm theo Bảng tỷ lệ thương tật
B-	Trợ cấp lương trong thời gian điều trị tai nạn, bồi thường trợ cấp lương trong thời gian điều trị nội trú/ngoại trú do tai nạn, số tiền trợ cấp/ngày, tối đa 180 ngày/năm	800.000 VNĐ/ngày, tối đa 144.000.000 VNĐ/năm Trợ cấp thu nhập trong thời gian nghỉ điều trị thương tật thực tế theo chỉ định của bác sỹ xảy ra trong thời hạn bảo hiểm Yêu cầu có chỉ định nghỉ của bác sỹ về thời gian nghỉ điều trị do tai nạn.
C-	Chi phí y tế. Giới hạn năm	300.000.000 VNĐ Chi phí cấp cứu/ xe cứu thương(loại trừ IPA/SOS và đường hàng không), chi phí phẫu thuật và nằm viện, chi phí thuốc men .v.v.. Theo chi phí thực tế, hợp lý, không vượt quá STBH

Phạm vi địa lý		Việt Nam
BẢO HIỂM SỨC KHỎE		
1	Nằm viện do ốm đau, bệnh tật, thai sản/năm	300.000.000 VNĐ
	Chi phí viện phí phát sinh trong quá trình nằm viện, bao gồm nhưng không giới hạn bởi: - Tiền phòng chung hoặc riêng - Phòng chăm sóc đặc biệt - Phòng cấp cứu - Sinh thường, biến chứng thai sản - Các chi phí y tế khác trong thời gian nằm viện (Bao gồm Chi phí điều trị trong ngày)	16.500.000 VNĐ/ngày nằm viện
	Thời hạn nằm viện tối đa	60 ngày/năm
2	Phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật, thai sản/năm Trường hợp phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật, cấy ghép nội tạng (loại trừ chi phí mua các bộ phận nội tạng và chi phí hiến nội tạng), sinh mổ, biến chứng thai sản phải phẫu thuật (bao gồm cả phẫu thuật trong ngày, tiểu phẫu) Thanh toán các chi phí hội chẩn, gây mê, hồi sức, chi phí phẫu thuật	300.000.000 VNĐ Lưu ý: Không chi trả cho các thiết bị y tế hỗ trợ được đặt, cấy trồng vào bất cứ bộ phận nào của cơ thể để hỗ trợ chức năng hoạt động của bộ phận đó. Trừ trường hợp Stent tim được công ty bảo hiểm hỗ trợ 70%, người được bảo hiểm chi trả 30%

STT	Danh mục bảo hiểm	
	Phạm vi địa lý	Việt Nam
3	Các quyền lợi khác	(Không áp dụng cho thai sản, trừ chi phí khám, xét nghiệm và các chi phí y tế khác cho lần cuối trước khi nhập viện phục vụ trực tiếp cho ca sinh được bảo hiểm theo mức giới hạn phụ của quyền lợi 3a/năm)
	a/ Chi phí trước khi nhập viện (30 ngày trước khi nằm viện),	Tối đa 18.000.000 VNĐ/năm Là các chi phí khám, cận lâm sàng và tiền thuốc theo chỉ định của bác sĩ, liên quan trực tiếp đến ốm đau, bệnh, thai sản (riêng thai sản áp dụng chi phí lần cuối trước khi nhập viện phục vụ cho ca sinh) cần nhập viện và được thực hiện trước khi nhập viện trong vòng thời gian tối đa không vượt quá số ngày ghi trên hợp đồng
	b/ Chi phí điều trị sau khi xuất viện (30 ngày kể từ ngày xuất viện),	Tối đa 18.000.000 VNĐ /năm Là các chi phí khám, cận lâm sàng và tiền thuốc theo chỉ định của bác sĩ, liên quan trực tiếp đến ốm đau, bệnh tật ngay sau khi điều trị nội trú nhưng không vượt quá số ngày được ghi trên hợp đồng bao gồm: cận lâm sàng, đơn thuốc được kê liên tục sau khi xuất viện. Trường hợp không cần điều trị liên tục thì chi phí tái khám lần đầu kể từ ngày xuất viện được tính vào quyền lợi này
	c/ Chi phí chăm sóc tại nhà sau khi xuất viện (tối đa 30 ngày/năm),	Tối đa 15.000.000 VNĐ /năm Dịch vụ chăm sóc y tế của một y tá được cấp giấy phép hành nghề hợp pháp được thực hiện tại nhà của NDBH và ngay sau khi ra viện (thời gian nằm viện tối thiểu 7 ngày) và được thực hiện theo chỉ định của bác sĩ điều trị vì những lý do đặc thù của ngành y
	d/ Trợ cấp nằm viện/ngày (tối đa 60 ngày);	300.000 VNĐ/ngày Trợ cấp ngày trong thời gian điều trị nội trú do ốm đau, bệnh tật, theo chỉ định của bác sĩ.
	e/ Dịch vụ xe cứu thương trong lãnh thổ Việt Nam. (loại trừ đường hàng không và dịch vụ SOS/IPA)	300.000.000 VNĐ
	g/ Trợ cấp mai táng trong trường hợp tử vong tại bệnh viện	3.000.000 VNĐ

STT	Danh mục bảo hiểm	
	Phạm vi địa lý	Việt Nam
	BẢO HIỂM SỨC KHỎE	
4	Quyền lợi thai sản (không bao gồm khám thai định kỳ) Các chi phí như gây tê màng cứng, chọn giờ sinh, chọn bác sĩ, khâu thẩm mỹ, khám thai định kỳ... sẽ không được chi trả bảo hiểm. Đối với Người được bảo hiểm tham gia mới bồi thường theo tỷ lệ với + 60 ngày đối với trường hợp sảy thai cần thiết phải nạo phá thai theo chỉ định của bác sĩ; + 270 ngày đối với sinh đẻ;	Trường hợp sinh đẻ tại Bệnh viện Công (Nhà nước): ngoài các chi phí phát sinh thuộc phạm vi bảo hiểm, Công ty bảo hiểm đồng ý chi trả trợ cấp 3.000.000 VNĐ đối với trường hợp Sinh thường và 5.000.000 VNĐ đối với trường hợp Sinh mổ (Điều kiện bảo hiểm này không áp dụng đối với: gói sinh không có bảng kê, gói sinh dịch vụ điều trị và/ hoặc phẫu thuật theo yêu cầu, gói sinh dịch vụ yêu cầu chọn bác sĩ hoặc tên gọi khác tương đương tại các bệnh viện này) (Trợ cấp này cũng áp dụng Thời gian chờ theo tỷ lệ) <i>Ví dụ: NDBH mới tham gia bảo hiểm từ ngày 10/08/2020, sinh tại viện công, sinh thường vào ngày 10/9/2020 (30 ngày kể từ ngày hiệu lực), ngoài các chi phí liên quan đến thai sản, CTBH sẽ hỗ trợ nhân viên một khoản trợ cấp = $30/270 \times 3.000.000 \text{ VNĐ}$.</i> <i>Đối với các nhân viên đã tham gia từ hợp đồng trước và chờ đủ thời gian chờ : thanh toán tối đa đến số tiền bảo hiểm của quyền lợi Thai sản với điều kiện thuộc phạm vi bảo hiểm.</i> Ngoài ra mở rộng bảo hiểm cho các gói sinh dịch vụ điều trị và/ hoặc phẫu thuật theo yêu cầu, gói sinh dịch vụ yêu cầu chọn bác sĩ hoặc tên gọi khác tương đương tại các Bệnh viện Công theo điều khoản mở rộng bên dưới. Tối đa 35.000.000 VNĐ
	- Sinh thường và biến chứng thai sản không phải phẫu thuật	Bao gồm trong giới hạn năm viện, mục 1 nêu trên Tối đa 35.000.000 VNĐ
	- Sinh mổ có chỉ định của bác sĩ và biến chứng thai sản phải phẫu thuật	Bao gồm trong giới hạn năm viện, mục 1 nêu trên và giới hạn phẫu thuật, mục 2 nêu trên Tối đa 35.000.000 VNĐ

- Chăm sóc em bé ngay sau khi sinh	Là những chi phí liên quan đến điều trị bệnh cho trẻ sơ sinh ngay sau sinh tại cơ sở khám chữa bệnh, loại trừ các chi phí tiêm phòng; khám, xét nghiệm kiểm tra, tầm soát, thuốc dự phòng cho em bé; chi phí vệ sinh vật dụng cá nhân và chi phí thức ăn cho bé. Tối đa 600.000 VND/ca
------------------------------------	---

STT	Danh mục bảo hiểm	
	Phạm vi địa lý	Việt Nam
	BẢO HIỂM SỨC KHỎE	
B-	Ngoại trú Giới hạn/ năm và theo các giới hạn phụ như sau	22.000.000 VNĐ/năm
1	Chi phí khám bệnh, tiền thuốc theo kê đơn của bác sỹ, chi phí cho các xét nghiệm, chụp XQ, siêu âm, chẩn đoán hình ảnh trong việc điều trị bệnh thuộc phạm vi BH/lần khám - Thủ thuật ngoại trú - Biện chứng thai sản ngoại trú - Chi phí khám Vật lý trị liệu lần đầu tiên đối với mỗi đợt (lộ trình) điều trị	4.600.000 VNĐ/lần khám Không giới hạn số lần khám/năm
2	Điều trị bằng phương pháp vật lý trị liệu, trị liệu học xạ, nhiệt, liệu pháp ánh sáng và các phương pháp điều trị khác tương tự do Bác sỹ chỉ định thực hiện tại bệnh viện.	Giới hạn 150.000 VNĐ/ngày, tối đa 60 ngày /năm
3	Điều trị răng - Khám, chụp X-quang - Viêm nướu (lợi), nha chu - Trám răng bằng chất liệu thông thường như amalgam, composite, fuji...và các chất liệu tương đương. - Điều trị tuỷ răng - Cạo vôi răng, (Lấy cao răng); - Nhổ răng bệnh lý, răng khôn mọc lệch (bao gồm phẫu thuật)	4.400.000 VNĐ /năm trong đó cạo vôi răng tối đa 400.000 VNĐ/năm
C-	Tử vong do ốm đau, bệnh tật, thai sản	500.000.000 VNĐ

CÁC ĐIỂM MỞ RỘNG CHÍNH

a. **Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho Ngộ độc thức ăn, đồ uống, hít phải khí độc, khí gas** sẽ được coi như sự kiện tai nạn và chi trả theo phần bảo hiểm tai nạn, giới hạn VND 2.100.000.000/hợp đồng

b. **Điều khoản mở rộng bảo hiểm stent tim, dao mổ long, phẫu thuật tái tạo gân và dây chằng** thuộc phạm vi bảo hiểm: đồng bảo hiểm 30%

Tức: CTBH và NDBH sẽ cùng chi trả khi phát sinh chi phí liên quan đến stent tim, dao mổ long, phẫu thuật tái tạo gân và dây chằng theo tỷ lệ % trong đó CTBH sẽ chi trả 70% và NDBH chịu 30% trên tổng số tiền chi phí y tế hợp lý phát sinh thuộc phạm vi bảo hiểm hoặc theo giới hạn quy định trên hợp đồng, tùy theo điều kiện nào thấp hơn sẽ được áp dụng

c. **Quyền lợi mở rộng chi trả thủ thuật:** Công ty bảo hiểm đồng ý thanh toán chi phí thủ thuật điều trị (nội trú và trong ngày) điều trị tối đa đến 50% giới hạn quyền lợi phẫu thuật quy định tại bảng quyền lợi bảo hiểm và bao gồm trong giới hạn các chi phí phẫu thuật. Danh mục thủ thuật được quy định trong Bảng phân loại Thủ thuật, phẫu thuật hiện hành của Bộ Y Tế.

d. **Điều khoản miễn bảng kê chi tiết khi điều trị tại bệnh viện công** (trừ khoa điều trị tự nguyện, khoa dịch vụ, khoa quốc tế tại Bệnh viện Công) với các chi phí điều trị nội trú từ VND 5.000.000 trở xuống, và ngoại trú từ VND 1.000.000 trở xuống.

e. **Điều khoản chấp nhận bằng sao chứng từ y tế** (không phải hóa đơn, biên lai...) có sao y bản chính của Chủ hợp đồng hoặc có xác nhận của Công ty bảo hiểm. Riêng trường hợp bệnh viện xuất hóa đơn điện tử, yêu cầu nộp chứng từ y tế gốc

f. **Trường hợp sinh đẻ tại bệnh viện công (Nhà nước):** ngoài các chi phí phát sinh thuộc phạm vi bảo hiểm, Công ty bảo hiểm đồng ý chi trả trợ cấp VND 3.000.000 đối với trường hợp Sinh thường và VND 5.000.000 đối với trường hợp Sinh mổ (Điều kiện bảo hiểm này không áp dụng đối với: gói sinh không có bảng kê, gói sinh dịch vụ điều trị và/hoặc phẫu thuật theo yêu cầu, gói sinh dịch vụ yêu cầu chọn bác sỹ hoặc tên gọi khác tương đương tại các bệnh viện này)

g. **Mở rộng bảo hiểm cho các gói sinh dịch vụ điều trị và/ hoặc phẫu thuật theo yêu cầu**, gói sinh dịch vụ yêu cầu chọn bác sỹ hoặc tên gọi khác tương đương tại các Bệnh viện Công: CTBH đồng ý mở rộng bảo hiểm cụ thể:

- Gói không có bảng kê: BSH đồng ý chi trả chi phí y tế thực tế không vượt quá các

giới hạn phụ tối đa VND 20.000.000/ ca sinh, trong đó:

- + Sinh thường: Thanh toán theo giới hạn viện phí/ngày
- + Sinh mổ: Thanh toán 50% theo giới hạn viện phí/ngày + 50% theo giới hạn phẫu thuật
- Trường hợp gói có bảng kê: ngoài các chi phí y tế thuộc phạm vi bảo hiểm, BSH đồng ý chi trả thêm chi phí Phẫu thuật theo yêu cầu, tối đa VND 12.000.000/ ca sinh
- Riêng trường hợp sinh sử dụng khu dịch vụ theo yêu cầu tại khu D3, D4, D5 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội: Đồng ý xem xét chi phí gói sinh không có bảng kê bao gồm:
 - + Chi phí theo dõi đỡ đẻ thường: Thanh toán chi phí thực tế theo giới hạn viện phí/ngày
 - + Chi phí theo dõi đẻ mổ: Thanh toán chi phí thực tế trong đó 50% theo giới hạn viện phí/ngày + 50% theo giới hạn phẫu thuật

Ví dụ: Người được bảo hiểm thuộc cấp 08 của hợp đồng SHB, đã tham gia đủ thời gian chờ, sinh con tại bệnh viện Công hoặc khu dịch vụ theo yêu cầu của Bệnh viện PS Hà Nội. Ngoài các chi phí có bảng kê viện phí sẽ chi trả theo phạm vi bảo hiểm, đối với các chi phí không có bảng kê chi tiết, BSH chi trả như sau:

- *Sinh thường (chi phí không bảng kê): 10 triệu đồng*
⇒ *BSH chi trả = giới hạn/ ngày nằm viện x số ngày lưu viện, tối đa không vượt quá 10 triệu đồng*
- *Sinh mổ (Chi phí không bảng kê): 10 triệu đồng*
⇒ *BSH chi trả: 10 triệu phân bổ*
 - + *phẫu thuật: 05 triệu (50% chi phí không có bảng kê)*
 - + *giới hạn/ ngày nằm viện: 05 triệu (50% chi phí không có bảng kê, tối đa không vượt quá giới hạn/ ngày nằm viện x số ngày lưu viện)*
- *Tổng chi phí của ca sinh thuộc phạm vi bảo hiểm của cấp 08 không vượt quá giới hạn quyền lợi thai sản của hợp đồng: 35 triệu (bao gồm các chi phí có và/hoặc không có bảng kê chi tiết)*

h. Điều khoản về chi phí phẫu thuật tại bệnh viện công (không áp dụng cho thai sản): Mở rộng bảo hiểm "chi phí phẫu thuật theo yêu cầu" (bao gồm nhưng không giới hạn phẫu thuật ngoài giờ làm việc, phẫu thuật sớm) tại các bệnh viện công (trừ khoa quốc tế, khoa tự nguyện) và gói phẫu thuật theo yêu cầu tại Bệnh viện 108 (không có bảng kê chi tiết) dưới quyền lợi phẫu thuật.

i. Đối với Gói giường dịch vụ tại bệnh viện 108:

- Trường hợp được BHYT chi trả một phần chi phí thuộc phạm vi bảo hiểm cho ca điều trị, CTBH chi trả 50% gói dịch vụ tự nguyện;
- Trường hợp BHYT ko chi trả chi phí thuộc phạm vi bảo hiểm cho ca điều trị, CTBH chi trả 30% gói dịch vụ tự nguyện.

j. **Trường hợp Người được bảo hiểm sử dụng thẻ Bảo hiểm y tế**, CTBH thanh toán các chi phí thuộc phạm vi bảo hiểm mà Người được bảo hiểm tự chi trả, đồng thời trợ cấp 30% phần chi phí đã được bảo hiểm y tế chi trả.

Ví dụ:

✓ Chi phí thực tế phát sinh và thuộc phạm vi bảo hiểm là: 10 triệu.

✓ BHYT đã chi trả: 06 triệu

✓ Chi phí thuộc phạm vi BSH phải trả: 04 triệu

⇒ BSH chi trả = 04 triệu + 30% x 06 triệu (trợ cấp thêm chi phí BHYT đã chi trả)

k. **Bảo hiểm chi phí liên quan tới các chế phẩm như: nước muối sinh lý và nước biển sâu (natriclorid, humer, sterimar, xisat...)** trong quyền lợi điều trị ngoại trú, trả theo chi phí thực tế, tối đa 200.000/đơn thuốc

l. **Điều khoản mở rộng bảo hiểm cho bệnh nghề nghiệp:** Theo điều khoản này, Bên B đồng ý coi Bệnh nghề nghiệp như sự kiện tai nạn và mở rộng bảo hiểm các chi phí y tế điều trị Bệnh nghề nghiệp được quy định bởi Bộ Luật Lao động dưới quyền lợi Chi phí y tế do tai nạn.

m. **Mở rộng miễn dấu và chữ ký của chủ hợp đồng** bảo hiểm trên giấy yêu cầu bồi thường.

n. **NĐBH điều trị ngoại trú thuộc phạm vi bảo hiểm nhưng không mua thuốc hoặc không cung cấp hóa đơn mua thuốc:** CTBH không yêu cầu người được bảo hiểm cung cấp hóa đơn tiền thuốc nếu người được bảo hiểm không yêu cầu bồi thường chi phí này.

o. **Mở rộng chương trình Bồi thường online (qua email):** chỉ áp dụng đối với Quyền lợi điều trị ngoại trú do ốm bệnh, thai sản, tai nạn và Quyền lợi răng.

p. Công ty Bảo hiểm đồng ý với hồ sơ khám chữa bệnh tại cơ sở y tế nhà nước sẽ không yêu cầu tất cả các chứng từ y tế đều phải có dấu của bệnh viện, nếu đã có dấu vuông hoặc pháp nhân trên phiếu khám và đơn thuốc hoặc sổ khám và đơn thuốc.

q. Vitamin và thuốc bổ: chi trả theo chi phí y tế thực tế theo quy định của Bác sỹ để hỗ trợ điều trị bệnh và số ngày sử dụng của vitamin và thuốc bổ không quá số ngày sử dụng của thuốc chính. Tối đa không quá VND 500.000/người/năm.

r. Mở rộng bảo hiểm cho bệnh bẩm sinh U bì buồng trứng theo các quyền lợi và giới hạn số tiền bảo hiểm tương ứng từng quyền lợi. Tổng mức trách nhiệm tối đa 10 triệu đồng/người/năm

s. Mở rộng bảo hiểm cho các kháng nguyên điều trị; các thuốc mang tính chất dự phòng và tăng cường hệ miễn dịch, tăng cường sức đề kháng nếu những thuốc này được kê kèm theo toa thuốc chính thuộc phạm vi bảo hiểm. Giới hạn tối đa 500.000VND/người/năm.

t. Mở rộng chi trả tử vong hoặc bất kỳ ốm đau, bệnh tật, hay thương tật nào phát sinh trực tiếp từ việc cán bộ nhân viên tham gia bảo hiểm mắc Covid 19 được xác định là F0.

a) **Đối với quyền lợi tử vong do Covid 19:** chi trả dưới quyền lợi Tử vong do ốm đau, bệnh tật, thai sản và tổng hạn mức bảo hiểm tích tụ là VND 2.100.000.000/ hợp đồng.

b) **Đối với quyền lợi điều trị nội trú do Covid 19 (nằm viện và phẫu thuật):** chi trả chi phí thực tế theo số tiền bảo hiểm và các giới hạn phụ của quyền lợi nội trú tương ứng với từng cấp tham gia.

c) **Đối với quyền lợi điều trị ngoại trú/ điều trị tại nhà do Covid 19:** BSH chi trả các chi phí như sau:

- Chi phí khám;
- Chi phí xét nghiệm RT-PCR/test nhanh (thực hiện trực tiếp tại CSYT) và có kết quả dương tính; Tối đa 02 xét nghiệm /đợt điều trị và mỗi xét nghiệm cách nhau tối thiểu 07 ngày. Chi phí xét nghiệm RT-PCR/test nhanh được BHYT cho phép thực hiện trực tiếp tại CSYT có kết quả âm tính sau ngày có kết quả RT-PCR/Test nhanh dương tính , BSH sẽ chi trả tối đa 01 xét nghiệm/đợt điều trị.
- Chi phí xét nghiệm cận lâm sàng khác liên quan (thực hiện trực tiếp tại CSYT như X- Quang, CTM...)
- Chi phí mua thuốc theo chỉ định của Bác sĩ.

Lưu ý:

Các chứng từ cần cung cấp đối với điều trị ngoại trú/ điều trị tại nhà do Covid 19 gồm có:

- + Kết quả xét nghiệm RT-PCR/test nhanh do CSYT đủ điều kiện cung cấp và hóa đơn; (bắt buộc)
- + Đơn thuốc theo chỉ định của bác sĩ (nếu có);
- + Hóa đơn mua thuốc điều trị theo chỉ định của Bác sĩ hoặc theo đúng đơn thuốc được BHYT/SYT hướng dẫn (nếu có);
- + Hóa đơn tiền khám/ tư vấn sức khỏe (nếu có);
- + Hóa đơn tiền xét nghiệm, cận lâm sàng khác (nếu có).

+ **Giấy yêu cầu bảo hiểm.**

- u. **Điều khoản bảo hiểm cho trường hợp không và hải tặc:** Các bên thống nhất và đồng ý rằng hợp đồng bảo hiểm sẽ mở rộng bảo hiểm cho trường hợp Tử vong, thương tật hoặc các chi phí y tế phát sinh do hậu quả của việc cướp hoặc chiếm giữ trái pháp luật hoặc hành vi phạm pháp của hành khách trên chuyến bay hoặc thuyền mà Người được bảo hiểm là một hành khách có vé trên đó, miễn rằng trường hợp Tử vong, thương tật hoặc các chi phí y tế không phải là kết quả của việc Người được bảo hiểm tham gia vào hoặc khiêu khích những hành động nêu trên.
- v. Không yêu cầu bóc tách các chi phí xét nghiệm nếu những xét nghiệm đó có kết quả và phải điều trị và thuộc phạm vi bảo hiểm.
- w. Mở rộng bảo hiểm chi phí thuốc điều trị trong Danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày của Bộ Y Tế theo chỉ định của bác sĩ kê trên toa thuốc nhưng không vượt quá 90 ngày.
- x. Bảo hiểm cho chi phí y tế cho trường hợp biến chứng sau khi tiêm chủng một loại Vaxcin được cơ quan thẩm quyền tại Việt Nam phê duyệt theo Bảng quyền lợi bảo hiểm. Giới hạn tích tụ của điều khoản này đến tối đa 1.000.000.000 đồng/hợp đồng/năm
- + Đối với trường hợp tử vong và/hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn có nguyên nhân trực tiếp do biến chứng sau khi tiêm chủng một loại Vaxcin được cơ quan thẩm quyền tại Việt Nam phê duyệt thuộc phạm vi bảo hiểm, được chi trả bồi thường theo hạn mức bảo hiểm của đơn.
 - + Lưu ý: loại trừ những chi phí được nhà nước thanh toán theo chương trình quốc gia hoặc được miễn phí điều trị
- y. **Điều khoản Bảo hiểm liên tục:** Khi hợp đồng bảo hiểm này thay thế cho một hợp đồng bảo hiểm đã hết hạn được thu xếp trước đó bởi Bên mua bảo hiểm hoặc bất kỳ Công ty có nghĩa vụ và quyền lợi liên quan, Công ty bảo hiểm đồng ý:
- Hợp đồng này sẽ tiếp tục bảo hiểm cho các quyền lợi sức khỏe đã bảo hiểm, bao gồm tất cả các điều trị ốm đau, bệnh tật và thai sản mà nguyên nhân không bị loại trừ, tối đa đến mức giới hạn của số tiền bảo hiểm đã được ghi nhận theo Hợp đồng, kể từ ngày Hợp đồng này có hiệu lực.
 - Hợp đồng bảo hiểm này cũng sẽ tiếp tục bảo hiểm cho những chi phí y tế phát sinh và quyền lợi trợ cấp do tai nạn xảy ra trong năm hợp đồng liền trước theo giới hạn của hợp đồng năm liền trước.
 - Thời gian chờ của hợp đồng này sẽ được tính kể từ ngày đầu tiên và tham gia bảo hiểm liên tục của nhân viên vào chương trình bảo hiểm, áp dụng cho tất cả các quyền lợi được bảo hiểm.
 - Những thành viên đã tham gia từ hợp đồng trước mắc bệnh ung thư sẽ vẫn được tham gia vào hợp đồng tái tục này và sẽ được chi trả bồi thường theo hạn mức của tất cả các quyền lợi có trong hợp đồng này (bao gồm tử vong/TTVV do ung thư và hậu quả liên quan)”

Lưu ý: Điều khoản bảo hiểm liên tục này áp dụng cho cả các ngày nằm viện có ngày nhập viện trước thời hạn bảo hiểm (tính số ngày từ ngày bắt đầu thời hạn bảo hiểm đến ngày xuất viện – chi phí nằm viện tính theo tỷ lệ tổng số ngày nằm viện). Điều khoản này bắt buộc áp dụng cùng điều khoản chấm dứt Quyền lợi bảo hiểm cho đơn 2024.

Điều khoản chấm dứt/ kết thúc bảo hiểm quy định như sau:

- Trường hợp Hợp đồng/Giấy chứng nhận bảo hiểm không được tái tục liên tục, tất cả các quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực vào ngày kết thúc thời hạn bảo hiểm hoặc vào ngày chấm dứt hiệu lực bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm yêu cầu tùy theo thời điểm nào đến trước bao gồm cả những rủi ro phát sinh trong thời hạn bảo hiểm nhưng hậu quả xảy ra ngoài thời hạn bảo hiểm.

- Chấm dứt QL BH sẽ áp dụng cho cả các đợt nằm viện có ngày xuất viện sau ngày hết hạn bảo hiểm (chỉ tính số ngày nằm viện từ ngày nhập viện đến ngày hết hạn bảo hiểm - chi phí nằm viện tính theo tỷ lệ tổng số ngày nằm viện).

MỘT SỐ ĐIỂM LOẠI TRỪ

Công ty bảo hiểm không chịu trách nhiệm bồi thường/trả tiền bảo hiểm cho các Sự kiện bảo hiểm xảy ra hoặc phát sinh từ các nội dung dưới đây và hậu quả của chúng. Cụ thể như sau:

1. Điểm loại trừ áp dụng chung cho các quyền lợi bảo hiểm

- a) NĐBH không đáp ứng đủ các điều kiện của đối tượng tham gia bảo hiểm theo quy định của Quy tắc bảo hiểm;
- b) Sự kiện bảo hiểm hoặc Điều trị y tế do Tai nạn, Ốm bệnh ngoài phạm vi địa lý được bảo hiểm ghi trên HĐBH/GCNBH trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- c) NĐBH tự tử hoặc Sự kiện bảo hiểm xảy ra do hành động cố ý của NĐBH hoặc BMBH hoặc Người thụ hưởng/Người thừa kế hợp pháp của NĐBH, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 40 Luật kinh doanh bảo hiểm năm 2022; NĐBH tử vong do bị thi hành án tử hình.
- d) NĐBH vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy định của chính quyền địa phương/cơ quan/đơn vị.
- e) NĐBH Điều trị y tế hoặc sử dụng thuốc không theo chỉ định của Bác sĩ hoặc không theo phác đồ điều trị của Bộ y tế; Điều trị không được khoa học công nhận; Điều trị mang tính thử nghiệm. Điều trị y tế theo yêu cầu của NĐBH.
- f) Tạo hình thẩm mỹ hoặc thẩm mỹ, chỉnh hình, làm giả các bộ phận của cơ thể và hậu quả liên quan (bao gồm nhưng không giới hạn: tay giả, chân giả, mắt giả, răng giả).
- g) Sự kiện bảo hiểm/Điều trị y tế/Phẫu thuật Ốm bệnh/Thương tật xảy ra trong Thời gian chờ theo quy định tại Quy tắc bảo hiểm trừ trường hợp là NĐBH tái tục hoặc tham gia theo điều khoản bổ sung giảm thời gian chờ hoặc Sự kiện bảo hiểm/Điều trị y tế phát sinh ngoài thời hạn bảo hiểm.
- h) NĐBH xảy ra Sự kiện bảo hiểm trong tình trạng sử dụng hoặc bị ảnh hưởng của ma túy, chất gây nghiện, chất kích thích tương tự hoặc rượu/bia/chất có cồn từ 10,9 mmol/L (tương đương 50 mg/100 ml máu) trở lên, các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng hoặc hậu quả của việc sử dụng các chất đó.
- i) Đột tử (trừ trường hợp xác định được nguyên nhân tử vong) hoặc tử vong không rõ nguyên nhân.
- j) Điều trị y tế tại các nơi không phải là Cơ sở y tế hoặc Nằm/Nằm viện hoặc Điều trị y tế tại các Cơ sở y tế không có chức năng điều trị nội trú.
- k) Điều trị y tế tại các Cơ sở y tế nằm trong danh sách Cơ sở y tế không được chi trả (blacklist) của BSH.

- l) Các chi phí cung cấp, lắp ráp, sửa chữa, bảo dưỡng các Thiết bị y tế hoặc Bộ phận giả ngoại trừ các thiết bị y tế được cấy ghép vào bên trong cơ thể để duy trì sự sống theo quyền lợi Phẫu thuật.
- m) Các chi phí cung cấp, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị hoặc dụng cụ chỉnh hình, các thiết bị trợ thính hoặc thị lực, nạng hay xe lăn, các máy móc phục vụ cá nhân NĐBH để chẩn đoán bệnh hoặc hỗ trợ điều trị y tế (máy tạo nhịp tim, máy khí dung, holter...).
- n) Thuốc hỗ trợ điều trị, thực phẩm chức năng, các chất bổ sung như vitamin, thuốc bổ, khoáng chất và các chất hữu cơ, thuốc tăng cường miễn dịch cơ thể, các loại chế phẩm y tế trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.
- o) Điều trị liên quan đến phẫu thuật/điều trị Ốm bệnh/Thương tật bằng cấy ghép tế bào gốc bao gồm chi phí chiết xuất, xử lý, cấy tế bào gốc, điều trị duy trì sau khi cấy tế bào và hậu quả của phương pháp điều trị này.
- p) Tử vong do các sự cố sai sót y khoa trong quá trình Điều trị y tế.
- q) Các chi phí y tế/điều trị hoặc phẫu thuật theo yêu cầu của Người được bảo hiểm. Khám và xét nghiệm không có kết luận chẩn đoán bệnh của Bác sĩ/Cơ sở y tế hay kết luận khám/xét nghiệm có kết quả bình thường hoặc có kết luận bệnh của Bác sĩ nhưng không có chỉ định điều trị.
- r) BMBH/NĐBH kê khai/cung cấp thông tin không trung thực hoặc không đầy đủ về tình trạng bệnh/tình trạng sức khỏe tại giấy yêu cầu bảo hiểm, Công ty bảo hiểm có thể giảm trừ toàn bộ hoặc một phần quyền lợi bảo hiểm hoặc chấm dứt hợp đồng bảo hiểm.

2. Điểm loại trừ áp dụng riêng cho quyền lợi Tai nạn

- a) NĐBH gây rối trật tự công cộng hoặc chống người thi hành công vụ và/hoặc thực hiện các hành vi phạm tội theo kết luận của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- b) NĐBH vi phạm Luật giao thông bao gồm các hành vi sau:
 - Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định;
 - Đi vào đường cấm hoặc khu vực cấm, vượt xe trong đường cấm vượt, xe đi ngược chiều;
 - Điều khiển phương tiện giao thông vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, xe đi đêm không có đèn chiếu sáng theo quy định;
 - Đua xe (hợp pháp hoặc bất hợp pháp) trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản với Công ty bảo hiểm hoặc Thương tật khi bị tai nạn do xe được sử dụng làm Phương tiện trong các hoạt động trộm/cướp, chở hàng trái phép hoặc hàng cấm theo quy định của pháp luật;
 - Điều khiển các phương tiện giao thông không có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ hợp lệ theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong cơ thể có chất ma túy, trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn trên 10,9 mmol/L (tương đương 50 mg/100 ml máu), có các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.

- c) NĐBH bị Ốm bệnh, Thai sản, Nha khoa.
- d) NĐBH tham gia đánh nhau, ẩu đả trừ khi chứng minh được hành động đánh nhau, ẩu đả đó chỉ với mục đích tự vệ.
- e) Sự kiện bảo hiểm xảy ra khi tập luyện hoặc tham gia thi đấu Thể thao chuyên nghiệp hoặc Thể thao nguy hiểm hoặc bất kỳ hoạt động đua nào hoặc Sự kiện bảo hiểm xảy ra khi tham gia các hoạt động hàng không (trừ khi với tư cách là hành khách của các chuyến bay có lịch trình cố định), tham gia các cuộc diễn tập, huấn luyện quân sự/quốc phòng, tham gia chiến đấu của các lực lượng vũ trang.
- f) Gãy răng/Mất răng (trừ trường hợp điều trị răng gắn liền với việc điều trị Thương tật vùng hàm mặt do Tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm). Trường hợp NĐBH tham gia quyền lợi răng thì các rủi ro về răng không gắn kèm với Tai nạn sẽ được xem xét bồi thường/tra tiền bảo hiểm theo quyền lợi bảo hiểm răng.
- g) NĐBH bị mất tích (trừ trường hợp Tòa án có quyết định tuyên bố NĐBH mất tích kèm điều kiện thoả thuận bổ sung bằng văn bản).
- h) Ngộ độc thức ăn, đồ uống hoặc hít phải hơi độc, khí độc, chất độc trừ khi có thoả thuận bổ sung bằng văn bản.
- i) Động đất, núi lửa, sóng thần, ô nhiễm hóa học; nhiễm phóng xạ, hạt nhân hoặc các rủi ro có tính chất tương đương hoặc mang tính chất thảm họa hoặc các sự kiện bảo hiểm phát sinh liên quan từ các rủi ro này.
- j) Chiến tranh, nội chiến và các sự kiện mang tính chiến tranh khác hoặc các hoạt động dân sự hoặc hành động của bất kỳ người cầm đầu của tổ chức nhằm lật đổ, đe dọa chính quyền, kiểm soát bằng vũ lực.
- k) Đình công, khủng bố, nổi loạn, bạo động dân sự hoặc sát hại/tấn công vô cớ trừ khi có thoả thuận bổ sung bằng văn bản.

3. Điểm loại trừ áp dụng riêng cho quyền lợi Ốm bệnh/Thai sản/Nha khoa

- a) Thương tật/Điều trị y tế do Thương tật hoặc tử vong do Tai nạn.
- b) Điều trị ngoại trú trừ trường hợp NĐBH tham gia quyền lợi ‘Điều trị ngoại trú’ hoặc Điều trị răng trừ trường hợp tham gia quyền lợi ‘Nha khoa’
- c) Kiểm tra thị lực/thính lực/thị giác/thính giác, các khuyết tật thoái hóa/lão hoá thính giác và thị giác, các tật khúc xạ của mắt (bao gồm nhưng không giới hạn: cận thị, loạn thị, viễn thị, lác...), các bệnh lý về mắt như khô mắt, mỏi mắt do điều tiết, hoặc bất kỳ phẫu thuật nào nhằm phục hồi hoặc hiệu chỉnh các khiếm khuyết nêu trên; đục thủy tinh thể không do nguyên nhân bệnh lý, thoái hoá/lão hoá tự nhiên các bộ phận khác của cơ thể.
- d) Điều trị kiểm soát trọng lượng cơ thể (tăng hoặc giảm cân) hoặc chiều cao, suy dinh dưỡng, còi xương, béo phì.
- e) Kiểm tra sức khoẻ định kỳ (nội trú hoặc ngoại trú), kiểm tra sức khoẻ tổng quát. Tầm soát ung thư/bệnh hoặc kiểm tra phụ khoa/nam khoa. Xét nghiệm định kỳ, khám định kỳ

cho trẻ mới sinh; tiêm chủng, tiêm vắc-xin và thuốc phòng ngừa (trừ trường hợp tiêm vắc-xin uốn ván sau khi bị tai nạn hoặc tiêm phòng do súc vật/côn trùng cắn). Giám định y khoa hoặc tư vấn y tế không liên quan đến việc điều trị Ốm bệnh/Thương tật trừ trường hợp có thoả thuận khác bằng văn bản.

- f) Điều trị/đốt: nốt ruồi, mụn thịt, nốt chai trên tay/chân hoặc tăng sắc tố (nám da); điều trị mụn trứng cá; điều trị chứng rụng tóc.
- g) Dịch bệnh theo công bố của cơ quan có thẩm quyền (bao gồm và không giới hạn bởi SARS, H5N1, EBOLA)
- h) Liệu pháp thay thế hooc-mon trong thời kỳ sinh trưởng hoặc tiền mãn kinh hay mãn kinh ở phụ nữ.
- i) Các bệnh lý về tâm thần, rối loạn tâm lý, mệt mỏi, mất ngủ (bao gồm rối loạn giấc ngủ), suy nhược thần kinh, suy nhược cơ thể, mất điều tiết, hội chứng căng thẳng (stress) và các bệnh liên quan đến hội chứng đó, bệnh ngủ gáy, bệnh nghề nghiệp hoặc sự kiện bảo hiểm từ các bệnh lý này. Đối với bệnh nghề nghiệp sẽ không bị loại trừ khi có thoả thuận khác bằng văn bản.
- j) Bệnh lây nhiễm qua đường tình dục bao gồm và không giới hạn bởi bệnh giang mai, lậu, HIV..., các bệnh có liên quan đến hội chứng suy giảm miễn dịch (HIV/AIDS) và các bệnh, biến chứng có liên quan đến HIV/AIDS hoặc điều trị các bệnh rối loạn chức năng sinh dục trừ khi có các thoả thuận khác bằng văn bản.
- k) Dị tật/bệnh bẩm sinh/Bệnh di truyền/Rối loạn di truyền bao gồm và không giới hạn bởi các bệnh Down, hở môi, hở hàm ếch, tích nước trong não, hẹp hậu môn, hẹp bao quy đầu, vẹo vách ngăn bẩm sinh và/hoặc các biến chứng của Dị tật/bệnh bẩm sinh.
- l) Thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình, hậu quả của phá thai do nguyên nhân tâm lý hay xã hội, điều trị vô sinh nam/nữ, thụ tinh nhân tạo/ống nghiệm, điều trị bất lực/liệt dương, hoặc thay đổi giới tính và bất kỳ hậu quả hay biến chứng nào từ những điều trên. Các điều trị thai sản, chăm sóc thai sản cho NĐBH có thai bằng biện pháp thụ tinh nhân tạo, thụ tinh ống nghiệm hay bất kỳ hậu quả hoặc bất kỳ biến chứng nào phát sinh từ việc trên.
- m) Sự kiện bảo hiểm hoặc Điều trị y tế do Bệnh đặc biệt, Bệnh mãn/mạn tính xảy ra trong vòng 365 ngày kể từ khi bắt đầu Thời hạn bảo hiểm trừ trường hợp Hợp đồng bảo hiểm tái tục hoặc có quy định khác thể hiện trên HĐBH/GCNBH.

HÌNH THỨC YÊU CẦU BỒI THƯỜNG

BẢO LÃNH VIỆN PHÍ

□ **Bảo lãnh viện phí** là việc sử dụng thẻ bảo hiểm để bảo lãnh các chi phí điều trị y tế liên quan tại các bệnh viện hoặc các phòng nha trong hệ thống bảo lãnh. Người được bảo hiểm không phải chi trả chi phí trực tiếp mà sẽ do công ty bảo hiểm thanh toán cho các bệnh viện, phòng nha các khoản chi phí trong giới hạn quyền lợi bảo hiểm.

□ Người được bảo hiểm xuất trình **thẻ điện tử** và CMND cho bộ phận thanh toán của đơn vị khám chữa bệnh để làm thủ tục nhập viện. Khi xuất viện, người được bảo hiểm kiểm tra các dịch vụ đã sử dụng và ký tên vào giấy yêu cầu bồi thường (do bệnh viện cung cấp) và thanh toán phần không được bảo lãnh về chi phí y tế (nếu có)

□ **Cơ sở bảo lãnh viện phí** là những bệnh viện, phòng khám thuộc danh sách BLVP, có liên kết với CTBH để tiến hành chi trả bảo hiểm cho Khách hàng.

□ **Cơ sở không bảo lãnh viện phí và đủ điều kiện:** Là các bệnh viện, phòng khám hợp pháp, có được pháp luật nước sở tại công nhận, có giấy phép nhưng không thuộc danh sách BLVP đính kèm, Người được bảo hiểm sẽ tiến hành thanh toán trước – bồi thường sau.

THANH TOÁN TRƯỚC – BỒI THƯỜNG SAU

□ NĐBH lựa chọn cơ sở y tế và điều trị theo chỉ dẫn của bác sĩ. NĐBH hoàn toàn có quyền lựa chọn điều trị tại tất cả các bệnh viện/phòng khám hợp pháp khác ngoài hệ thống bảo lãnh trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam với hình thức tự thanh toán trước – bồi thường sau. **Lưu ý không khám chữa tại các phòng khám thuộc danh sách loại trừ.**

□ Thu thập đầy đủ chứng từ theo yêu cầu và điền Giấy yêu cầu bồi thường.

□ Gửi bộ hồ sơ bồi thường trực tiếp đến Công ty TNHH Insmart

□ Insmart sẽ gửi Thông báo xác nhận cho Cán bộ nhân viên qua email được ghi trên Giấy yêu cầu bồi thường, yêu cầu và hỗ trợ bổ sung chứng từ (nếu cần thiết) và tiến hành giải quyết bồi thường.

THỦ TỤC BẢO LÃNH VIỆN PHÍ

Yêu cầu đối với NDBH khi khám và điều trị tại các BV/PK thuộc danh sách Bảo lãnh viện phí:

- Xuất trình thẻ Bảo hiểm và CMND
- Tiến hành khám và điều trị theo hướng dẫn của bệnh viện và chờ được Bảo lãnh viện phí
- Sau khi xuất viện, kết thúc điều trị, NDBH kiểm tra lại dịch vụ đã sử dụng và ký vào giấy yêu cầu bồi thường (do bệnh viện cung cấp)
- Thanh toán các chi phí không thuộc phạm vi bảo hiểm hoặc khoản chênh lệch so với quyền lợi bảo hiểm.
- Ký giấy đề nghị bảo lãnh và giữ lại giấy ra viện bản gốc khi xuất viện (đối với nội trú)

Bảo lãnh viện phí không áp dụng cho:

- Ngoài giờ làm việc, ngày lễ tết
- Điều trị tai nạn
- Các chi phí khám, xét nghiệm...trước khi nhập viện, chi phí tái khám sau xuất viện, chi phí dưỡng nhi và các khoản trợ cấp. Do vậy, sau khi xuất viện hoặc kết thúc điều trị, NDBH thu thập đầy đủ các chứng từ gửi về Insmart đối với các chi phí chưa được Bảo lãnh viện phí, CTBH sẽ xem xét để thanh toán bảo hiểm cho các chi phí còn lại (nếu có).

HỒ SƠ YÊU CẦU CHI TRẢ BẢO HIỂM

MỘT SỐ CHỨNG TỪ CƠ BẢN ĐỂ YÊU CẦU CHI TRẢ BẢO HIỂM

Điều trị nội trú

- Giấy ra viện
- Bảng kê viện phí
- Toa thuốc/ chỉ định tái khám sau xuất viện
- Hóa đơn thanh toán hợp lệ

Điều trị ngoại trú

- Chứng nhận bệnh lý
- Toa thuốc hoặc sổ khám bệnh
- Chỉ định và kết quả xét nghiệm
- Chỉ định và quá trình tập Vật lý trị liệu
- Hóa đơn thanh toán hợp lệ

**Giấy yêu cầu
bồi thường**

Điều trị răng

- Hồ sơ điều trị răng
- Điều trị tủy răng: cần có film X-quang hoặc kết quả chụp, quá trình điều trị tủy
- Nhổ răng cần có phim X-quang hoặc kết quả chụp
- Hóa đơn thanh toán hợp lệ

Điều trị tai nạn

- Tường trình tai nạn/Biên bản công an
- Chứng từ y tế: toa thuốc/sổ khám bệnh/chỉ định xét nghiệm và kết quả/giấy ra viện/giấy chứng nhận phẫu thuật
- Hóa đơn thanh toán hợp lệ

Lưu ý:

- **Phiếu khám hoặc sổ khám:** Phải có chữ ký, họ tên bác sĩ, dấu cơ sở khám chữa bệnh. Tên bệnh nhân, Ghi rõ chỉ định, chẩn đoán bệnh của bác sĩ, kết quả xét nghiệm, chụp chiếu (nếu có)
- **Đơn thuốc:** Phải có chữ ký, họ tên bác sĩ, dấu cơ sở khám chữa bệnh. Tên bệnh nhân, Tên thuốc, số lượng, ngày điều trị. Không sửa, tẩy xóa số lượng thuốc
- **Giấy chỉ định của bác sĩ sau khi ra viện:** cần ghi rõ thời gian nghỉ ngơi sau khi ra viện, Thời gian tái khám, chỉ định y tá chăm sóc tại nhà (trong trường hợp cần thiết).
- **Chứng từ y tế:** Có dấu của cơ sở y tế, bác sĩ ký trực tiếp (không chấp nhận chữ ký điện tử)
- **Hóa đơn:**
 - + Ngày mua thuốc có giá trị 05 ngày kể từ ngày bác sĩ kê đơn.

DANH SÁCH BẢO LÃNH VIỆN PHÍ

Cơ sở y tế	Địa chỉ	Thời gian tiếp nhận bảo lãnh
Tỉnh Lào Cai		
Phòng khám Đa khoa Hà Nội - Lào Cai	Số 22 Chiềng On (Đường B8), Phường Cam Đường	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đa Khoa Hưng Thịnh	163 Tuệ Tĩnh, Phường Lào Cai	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 12h 13h30 - 16h30
Phòng khám Đa khoa Phú Thọ	734 - 738 - 740 - 742 Đường Yên Ninh, Phường Yên Bái	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 12h 13h - 17h30
Bệnh viện Đa khoa Hữu Nghị 103	Tổ dân phố Phúc An, Phường Yên Bái	Thứ 2 - Chủ nhật: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Tỉnh Lai Châu		
Phòng khám Đa khoa Hữu nghị 103 Lai Châu	Tổ 1, Phường Đoàn Kết	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 16h30
Tỉnh Điện Biên		
Phòng khám Đa khoa Thanh Hải	Số nhà 59A - tổ 15, Phường Điện Biên Phủ	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h30
Tỉnh Sơn La		
Bệnh viện Đa khoa Cuộc Sống	Đường Hùng Vương , Phường Chiềng Cơi	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 17h
Phòng khám Đa khoa Hoàn Mỹ (Sơn La)	Số 2 - Tổ dân phố 4, Phường Mộc Sơn	Thứ 2 - thứ 6: 11h30 - 13h15 17h30 - 18h30 Thứ 7 & Chủ nhật: 8h - 18h
Tỉnh Cao Bằng		
Bệnh viện Đa khoa Hà Nội - Cao Bằng	Đường 3/10, Phường Nùng Chí Cao	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 11h30 13h30 - 17h
Tỉnh Lạng Sơn		
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Phú Lộc	Số 72 Lê Đại Hành, Phường Đông Kinh	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 11h30 13h30 - 16h30
Phòng khám Hà Nội Medic	108 Bắc Sơn, Xã Hữu Lũng	Thứ 2- Chủ nhật: 7h00 - 17h00 Trực cấp cứu đến 23h00
Tỉnh Tuyên Quang		
Phòng Khám Đa khoa An Sinh	Tổ dân phố Phan Thiết 1, Phường Minh Xuân	Thứ 2 - sáng CN 7h30 - 11h30 13h30 - 17h00

Bệnh viện Đa khoa Đức Minh	Số 22 Nguyễn Du, Phường Hà Giang 1	Thứ 2 - Chủ nhật 07h30 - 11h30 13h30 - 17h30
Phòng Khám Đa Khoa Đức Minh 2 - Bắc Quang	Tổ 11, Xã Bắc Quang	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 16h30
Tỉnh Thái Nguyên		
Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên	Số 328 Lương Ngọc Quyến Tổ 2, Phường Phan Đình Phùng	Ngoại trú: Thứ 2 – Thứ 7 Nội trú: Thứ 2 – Thứ 6 Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Trung Tâm	Số 517-519-521 - Đường Lương Ngọc Quyến, Phường Phan Đình Phùng	Thứ 2 - Thứ 6 (Trừ ngày Lễ, Tết) 7h30 - 11h 13h30 - 16h
Bệnh viện TNH Phổ Yên	TDP Chùa, Phường Vạn Xuân	Thứ 2- Chủ nhật: 7h00 - 11h30 13h30 - 17h00
Bệnh viện Đa khoa Việt Bắc 1	318 Đường Lương Ngọc Quyến, Phường Phan Đình Phùng	Thứ 2 - Thứ 6 7h00 - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện TW Thái Nguyên - Khoa KCB theo yêu cầu	Số 479 - đường Lương Ngọc Quyến, Phường Phan Đình Phùng	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h
Bệnh viện Đa khoa Thủ Đô	Tổ dân phố Tân Sơn, Xã Đại Phúc	Thứ 2 - thứ 6: 8h - 11h30 13h30 - 16h
Phòng khám Đa khoa Tâm Bắc	Tổ 12, Phường Đức Xuân	Thứ 2 - CN 7h - 11h30 14h00 - 17h00
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Việt Pháp	667 Đường Kon Tum - Tổ 8B, Phường Bắc Kạn	Thứ 2 - Thứ 7: 7h00 - 17h00
Tỉnh Phú Thọ		
Bệnh viện Đa khoa tỉnh Phú Thọ	Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Việt Trì	Thứ 2 - Chủ nhật Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Bệnh viện Sản Nhi tỉnh Phú Thọ	Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Nông Trang	Thứ 2 - Chủ nhật Sáng: 8h - 11h Chiều: 13h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Việt Đức	Lô CC 07, Phường Vân Phú	Thứ 2 - Chủ Nhật Từ ngày: 17/04 - 15/10 Sáng 7h00 – 11h30 Chiều 13h30 – 17h00 Từ ngày: 16/10 - 16/4 Sáng: 7h30 - 12h00 Chiều: 13h30 - 17h00

Phòng khám Đa khoa Khu công nghiệp	Lô số 8 - KCN Thụy Vân, Phường Nông Trang	Thứ 2 - Chủ Nhật Từ ngày: 17/04 - 15/10 Sáng 7h00 – 11h30 Chiều 13h30 – 17h00 Từ ngày: 16/10 - 16/4 Sáng: 7h30 - 12h00 Chiều: 13h30 - 17h00
Bệnh viện Đa khoa Hùng Vương	Khu Phụng Hùng 1, Xã Chí Đám	Thứ 2 - Thứ 6: 8h00 - 11h30 13h30 - 16h30
Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt	Đường Nguyễn Tất Thành, Phường Vĩnh Phúc	Thứ 2 - Chủ nhật 7h15- 16h30
Bệnh viện Hữu nghị Lạc Việt Phúc Yên	Đường Hai Bà Trưng, Phường Phúc Yên	Thứ 2 - Chủ nhật 7h15- 16h30
Bệnh viện 74 Trung Ương	Đường Triệu Thị Khoan Hòa, Phường Phúc Yên	24/7
Phòng khám Đa khoa Hà Nội - Vĩnh Tường	Phố Nguyễn Du, Khu 3 Xã Vĩnh Tường	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 11h 14h - 17h
Phòng khám Đa khoa Medlatec Vĩnh Phúc	Đường Nguyễn Tất Thành - khu dân cư số 2, Phường Vĩnh Phúc	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện Vĩnh Phúc VPI	Số 122 - đường Nguyễn Tất Thành, Phường Vĩnh Phúc	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h15 - 11h45 13h30 - 17h
Trung tâm Y tế Khu vực Hòa Bình	Tổ 8, đường Hòa Bình, Phường Tân Hòa	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 17h
Bệnh viện Nam Lương Sơn	Thôn Đông Sơn, Xã Liên Sơn	24/7
Tỉnh Quảng Ninh		
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hạ Long	Số 10A đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai	24/7
Phòng khám Đa khoa Hoàng Anh	Số 2 - ngõ 5 - phố Hải Long - Tổ 2 - khu 4A, Phường Hạ Long	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 18h
Bệnh viện Bãi Cháy	Phường Việt Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 22h
Phòng khám Đa khoa Đông Đô	số nhà 716 A - tổ 8 - khu 7, Phường Uông Bí	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 11h30 14h - 17h30
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 6)	Số 7 Nguyễn Văn Cừ, Phường Hạ Long	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 7)	Tổ 1 Khu 5 Phường Hồng Gai	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 8)	Số 90 Quang Trung, Tổ 18A, Khu 6, Phường Uông Bí	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30

Phòng khám Đa khoa Quốc tế The MedCare Quảng Ninh	Tầng 3 - tòa nhà Goldland - Số 536 Nguyễn Văn Cừ, Phường Hạ Long	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h00 - 17h30
Tỉnh Bắc Ninh		
Phòng khám Đa khoa Hoàn Mỹ	Số 469 Đường Nguyễn Trãi, Phường Võ Cường	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 11h30 13h30 - 16h30
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 5)	Số nhà 119 đường Huyền Quang, Phường Kinh Bắc	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Bệnh viện Mắt Quốc Tế DND Bắc Giang	Lô YT - Khu dân cư phía Nam, Phường Bắc Giang	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Sông Thương	258 Lê Lợi, Phường Bắc Giang	Thứ 2 - Chủ nhật: 1. Thời gian làm việc mùa hè: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h 2. Thời gian làm việc mùa đông: Sáng: 7h30 - 12h Chiều: 13h - 16h30
Bệnh viện TNH Việt Yên	Lô đất YT đường Nguyễn Thế Nho, Phường Việt Yên	Ngoại trú: Thứ 2 – Thứ 7 Nội trú: Thứ 2 – Thứ 6 Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h - 17h
Tỉnh Hưng Yên		
Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà	Đường Sơn Nam, Phường Sơn Nam	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Phúc Lâm	Thôn Lại Ốc, Xã Nghĩa Trụ	Thứ 2 - thứ 7: 8h - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện Kusumi	ST-01 -Khu đô thị Ecopark, Xã Phụng Công	Thứ 2 - thứ 6: 8h00 - 17h00 Thứ 7: 8h00 - 15h00
Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Hoàng An	Số 786 Phố Lý Bôn, Phường Trần Lãm	Thứ 2 - Thứ 6 Sáng: 7h - 11h Chiều: 13h30 - 17h
Bệnh viện Thái Bình	104 đường Phan Bá Vành, Phường Trần Hưng Đạo	Nội trú & cấp cứu: Thứ 2 - Chủ nhật Ngoại trú: Thứ 2 - Sáng Thứ 7 7h - 11h30; 13h30 - 17h
TP Hà Nội		
Bệnh viện Đa khoa Hồng Ngọc	Số 55 Phố Yên Ninh, Phường Ba Đình	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 18h
Bệnh viện Đa khoa Chũ Thập Xanh	33 Nguyễn Hoàng, Phường Từ Liêm	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Medlatec	Số 42-44 - phố Nghĩa Dũng, Phường Hồng Hà	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 19h

Nha khoa Mikuni Dental Clinic Hà Nội	Tòa Tây 8001 - Tầng 8 Lotte Center 54 Liễu Giai, Phường Giảng Võ	Thứ 2 - Thứ 6: 09h - 17h
Trung tâm Kỹ thuật cao và Tiêu hóa (Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn)	12 Chu Văn An, Phường Ba Đình	Thứ 2 - Thứ 6: 7h - 11h30; 13h30 - 15h30 Thứ 7: 7h - 11h00
Bệnh viện Đa khoa Phương Đông	Số 9 Phố Viên, Phường Đông Ngạc	Thứ 2 - Thứ 7: 6h30 - 20h Chủ nhật: 6h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Thanh Chân	6 Nguyễn Thị Thập KĐT Trung Hòa Nhân Chính, Phường Trung Hòa - Nhân Chính	Thứ hai - Chủ nhật 7h30 - 12h 13h30 - 17h
Phòng khám Răng Hàm Mặt Minh Thu	Số 92 Hoàng Ngân, Phường Yên Hòa	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 14h - 18h Thứ 7, Chủ nhật: 8h - 12h
Phòng khám Đa khoa Hồng Ngọc 5 trực thuộc chi nhánh Công ty TNHH Bệnh viện Hồng Ngọc	Tầng 10 Tòa nhà 70 tầng tòa nhà Keangnam Hanoi Landmark Tower, Phường Yên Hòa	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Thu Cúc	216 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Bảo Sơn 2	Số 52 Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 16h00
Bệnh viện Đông Đô	Số 5 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 12h 13h30 - 17h
Bệnh viện Việt Pháp Hà Nội	Số 1 Phố Phương Mai, Phường Kim Liên	Thứ 2 - Thứ 6: 8h30 - 17h30 Thứ 7: 8h - 12h
Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Hà Thành	Số 55-57-59-61-63 Phố Vũ Thạnh, Phường Ô Chợ Dừa	Thứ 2 - Thứ 7 (Chủ nhật trực cấp cứu) 7h30 - 17h
Bệnh Nhiệt đới Trung Ương - Trung tâm khám chữa bệnh theo yêu cầu và Quốc tế	Thôn Bàu, Xã Thiên Lộc	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30

Bệnh viện Nhi Trung Ương - Khoa Quốc Tế	Số 18 ngõ 879 Đường Đê La Thành, Phường Láng	Trong vòng 24h kể từ khi nhập viện phải xuất trình thẻ BH và GKS
Phòng khám đa khoa Ngọc Khánh	Số 140 - phố Chùa Láng, Phường Láng	Thứ hai - Thứ 6 7h30 - 12h; 13h30 - 17h Thứ 7, Chủ nhật: 8h đến 12h
Nha khoa Dr.Lê Hưng và Cộng sự	Số 3 ngõ 45 Hòa Nam, Phường Ô Chợ Dừa	T2 - T6: 8h30 - 20h30 T7 - CN: 8h00 - 12h00
Nha khoa Smile Care	Nhà C101 - Ngõ Thái Hà, Phường Đồng Đa	Thứ 2 - Chủ nhật 9h - 12h 13h30 - 18h
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 2)	Số 6 Thái Hà, Phường Đồng Đa	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Nha khoa Quốc tế DND	157 Bùi Thị Xuân, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết): 8h - 17h
Bệnh viện Châm Cứu Trung Ương	Số 49 Thái Thịnh, Phường Phương Liệt	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 16h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Thiên Đức	Số 207 - đường Phùng Hưng, Phường Hà Đông	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 17h
Bệnh viện Phụ sản An Thịnh	Số 496 phố Bạch Mai, Phường Bạch Mai	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 12h 13h30 đến 17h
Bệnh viện Ung Bướu Hưng Việt	Số 34 Phố Đại Cồ Việt, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7 07h30 - 12h00 13h30 - 17h00
Bệnh viện Mắt Quốc tế DND	126 - 128 Bùi Thị Xuân, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 6 (trừ các ngày lễ, Tết): 8h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City	Số 458 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy	24/7
Phòng khám Đa khoa Dr.Bình Tele_Clinic	Số 11-13-15 phố Trần Xuân Soạn, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 11h45 13h15 - 17h
Phòng khám Nha khoa Úc Châu	Số 3 Nguyễn Du, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h30 - 19h Chủ nhật: 8h30 - 18h
Bệnh viện Đa khoa tư nhân Hà Nội	29 Hàn Thuyên, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 16h30
Nha khoa Home	Số 30 Triệu Việt Vương, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 6 8h30 - 18h00
Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh	Số 108 Phố Hoàng Như Tiếp, Phường Bồ Đề	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 16h30
Nha khoa Nguyễn Du	Số 2 Nguyễn Du, Phường Cửa Nam	Thứ 2 - Chủ nhật 8h30 - 19h
Nha khoa Navii (CS2)	Số 42 Cửa Đông, Phường Hoàn Kiếm	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h30 - 18h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Bắc Hà	Số 137 phố Nguyễn Văn Cừ, Phường Bồ Đề	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 16h30

Phòng khám Đa khoa – chi nhánh Công ty TNHH Bệnh viện Hồng Ngọc	Số 7 và số 9 đường Nguyễn Văn Linh, Phường Việt Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Đức Giang	Số 54 phố Trường Lâm, Phường Việt Hưng	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h30
Trung tâm Bác sỹ Gia đình Hà Nội	Số 75 Đường Hồ Mễ Trì, Phường Đại Mỗ	Thứ 2 - Chủ nhật 7h15 - 20h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Thu Cúc	286 - 288 - 290 - 292 - 294 Thụy Khuê, Phường Tây Hồ	Thứ hai - Chủ nhật 8h - 18h
Phòng khám Medlatec Tây Hồ	Số 99 đường Trích Sài, Phường Tây Hồ	Thứ hai - Chủ nhật 7h - 18h
Phòng khám Đa khoa Sakura	Số 65 Trịnh Công Sơn, Phường Hồng Hà	Thứ 2 - Thứ 7 9h - 18h
Bệnh viện Đa khoa An Việt	Số 1E Trường Chinh, Phường Tương Mai	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 16h30 Chủ nhật: 7h30 - 11h30
Phòng khám Đa khoa 125 Thái Thịnh	Số 125-127 Thái Thịnh, Phường Đồng Đa	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h30 13h30 - 16h30
Phòng khám Đa khoa 28B Điện Biên Phủ	38A Trần Phú, Phường Ba Đình	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa 2 – chi nhánh Công ty TNHH Bệnh viện Hồng Ngọc	Tầng 1 HPC Landmark 105 Khu ĐTM Văn Khê, Phường Hà Đông	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 17h
Phòng khám Đa khoa 3 – chi nhánh Công ty TNHH Bệnh viện Hồng Ngọc	Gian N02-L1-01-02 tầng 1 Khu dịch vụ Tòa nhà Autumn -KĐT Gold Season Số 47 Nguyễn Tuân, Phường Thanh Xuân	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 17h
Phòng khám Đa khoa Y khoa Hà Nội	Tầng 1-3 Tòa nhà CT4B-CT4C - Đường Phúc La - KĐT Xa La, Phường Hà Đông	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 17h00
Phòng khám Medlatec Thanh Xuân	Số 3 đường Khuất Duy Tiến, Phường Thanh Xuân	Thứ 2 - Chủ nhật Sáng: 07h30 - 12h Chiều: 13h30 - 17h00
Phòng khám Hưng Việt	Số 40 Phố Đại Cồ Việt, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 07h30 - 12h00 Chiều 13h30 - 17h00

Phòng khám Đa khoa Việt Hàn	Số 246 Phố Huế, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 8h00 – 11h30 Chiều: 13h00 – 17h00
Phòng khám Quốc tế Tokyo	Tầng 10 - tòa nhà Hanoi Tourist - số 18 - phố Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam	Thứ 2 - Thứ 7: 8h – 17h
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 3)	Số 69 Trần Đăng Ninh, Phường Cầu Giấy	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở 4)	Số 29 Nguyễn Du, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Phòng khám 182 Lương Thế Vinh (Bệnh viện ĐHQG Hà Nội)	182 Lương Thế Vinh, Phường Thanh Xuân	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Mắt Việt Nhật	122 Triệu Việt Vương, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h Chủ nhật: 8h - 12h
Phòng khám Đa khoa Thu Cúc (Cơ sở Đại Từ)	32 Đại Từ, Phường Định Công	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h-17h
Phòng khám đa khoa Mediplus Tân Mai	Tầng 2 - TTTM Mandarin Garden 2 - 99 Tân Mai, Phường Tân Mai	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 19h
Phòng Khám Chuyên Khoa Y Học Gia Đình Chân Trời Mới	Tầng 2 - TTTM Mandarin Garden 2, Phường Tương Mai	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 21h
Phòng khám Bác sĩ gia đình Doctor4U	Tầng 2 - Tòa Imperial Suites - 71 Phố Vạn Phúc, Phường Ba Đình	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 21h
Phòng khám Đa khoa Hoa Sen - Chi nhánh Hà Nội	Ô số 1 + 2- Tầng 4 - Tòa nhà D2 Giảng Võ, Phường Giảng Võ	Thứ 2 - Thứ 6: 9h - 12h 14h - 17h30 Thứ 7: 9h - 12h30
Bệnh viện Đa khoa Hồng Ngọc - Phúc Trường Minh	Số 8 Đường Châu Văn Liêm, Phường Từ Liêm	Ngoại trú: 7h00 - 19h00 (tiếp nhận đăng ký khám đến 18h00) Nội trú: 7h30 - 17h30
Phòng khám Đa khoa Sun Medical Center Việt Nam	Tầng 1 - Tòa nhà Times Tower - Số 35 Lê Văn Lương, Phường Thành Xuân	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h30 - 17h
Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức	Số 40 Tràng Thi, Phường Hoàn Kiếm	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h - 15h30

Phòng khám Đa khoa Hồng Ngọc Tây Hồ trực thuộc chi nhánh Công ty TNHH Bệnh viện Hồng Ngọc	Tầng 1&2 Tòa nhà NoVo chung cư Kosmo 161 Xuân La, Phường Xuân Đình	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 17h
Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội	929 La Thành, Phường Giảng Võ	Thứ 2 – Thứ 6: 7h00 - 16h00
Bệnh viện Đại học Y Hà Nội	Số 1 Tôn Thất Tùng, Phường Kim Liên	24/7
Phòng khám Bệnh viện Đại học Y Hà Nội - Cơ sở quận Cầu Giấy	Số 10 Trương Công Giai, Phường Cầu Giấy	Thứ 2 đến sáng thứ 7 Sáng: 7h đến 12h Chiều: 13h30 đến 16h30
Phòng khám Đa khoa VIP12	Tầng 3-4 Tòa nhà Hòa Phát - Số 257 Đường Giải Phóng, Phường Hoàng Mai	Thứ 2 - thứ 7: 7h - 12h
Phòng khám Đa khoa SBB	499 Trần Khát Chân, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Chủ nhật: Sáng: 08h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h
Nha khoa Quốc tế Việt Pháp (Cơ sở Hà Đông)	Số 358 Block 36 Ô H – TT5 Khu nhà ở Hi Brand Khu ĐTM Văn Phú, Phường Kiến Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Phòng khám Đa khoa Nhật Bản T-Matsuoka	Tầng 5 - Toà nhà 154 Phố Nguyễn Thái Học, Phường Ba Đình	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 18h
Phòng khám đa khoa Vietlife	14 Trần Bình Trọng, Phường Cửa Nam	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 20h Thứ 7: 7h30 - 17h Chủ nhật: 8h - 12h
Phòng khám Đa khoa Jio Health Chi nhánh Hà Nội	Tầng B1 toà nhà Capital Place 29 Liễu Giai, Phường Giảng Võ	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 22h
Bệnh viện Đa khoa Hòe Nhai (Cơ sở 1)	Số 17 & 34 phố Hòe Nhai, Phường Ba Đình	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 12h 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Hòe Nhai (Cơ sở 2)	số 34 - ngõ 53 Tân Ấp, Phường Hồng Hà	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 12h 13h30 - 16h30
Bệnh viện Tim Hà Nội (Cơ sở 1)	Số 92 Trần Hưng Đạo, Phường Cửa Nam	Thứ 2 - Thứ 6: 8h00 - 16h30
Bệnh viện Tim Hà Nội (Cơ sở 2)	Số 695 Lạc Long Quân, Phường Tây Hồ	Thứ 2 - Thứ 6: 8h00 - 16h30
Phòng khám Đa khoa Tomec	Số 38 Lê Văn Hưu, Phường Cửa Nam	Thứ Hai - Thứ Bảy: 7h - 17h
Phòng khám đa khoa Raffles Medical Hà Nội	51 Xuân Diệu, Phường Tây Hồ	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 20h Thứ 7: 8h - 18h

Phòng khám Đa khoa y khoa NeoMedic	Lô B11 + B12 Khu đấu giá quyền sử dụng đất, Xã Thanh Trì	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Việt - Nga	Số 4-5 nhà C2 Làng Quốc Tế Thăng Long, Phường Nghĩa Đô	Thứ 2 - Chủ nhật: 08h - 17h30
Nha khoa Việt Pháp	Số 24 Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 17h30
Bệnh viện Đa khoa Hồng Hà	16 Nguyễn Như Đỗ, Phường Văn Miếu – Quốc Tử Giám	Thứ 2 - Chủ Nhật: 7h - 17h
Nha khoa Greenfield	Tầng 1-2-3 - Số 95 - Phố Trung Hòa, Phường Yên Hoà	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h 14h - 17h
Bệnh viện Bưu điện	Số 49 Trần Điền, Phường Phương Liệt	Thứ 2 - Thứ 6 7h30 - 16h30
Phòng khám Đa khoa Medlatec	Số 2 - ngõ 82 phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 17h
Phòng khám Đa khoa DYM Medical Center Việt Nam - Cầu Giấy	Tầng hầm B1 - tòa Epic Tower ngõ 19 Duy Tân, Phường Cầu Giấy	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 17h
Phòng khám Đa khoa Goldmark	Tầng 3 - tòa Ruby 4 - Goldmark City 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn	Thứ 2 - Thứ 6 Sáng : 8h00 - 12h00 Chiều: 13h30 - 16h30
Nha Khoa Việt Xô	Số 74 Trương Công Giai, Phường Cầu Giấy	Thứ 2 - Chủ nhật 8h00 - 20h00
Bệnh viện Thanh Nhàn	Số 42 Thanh Nhàn, Phường Bạch Mai	Thứ 2 - Thứ 6 Sáng 8h – 12h Chiều 13h30 – 17h
Nha khoa Kim CS Xã Đan	Số 224 Phố Xã Đàn, Phường Văn Miếu-Quốc Tử Giám	Thứ 2 - thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Bệnh viện E	89 Trần Cung, Phường Nghĩa Đô	Thứ 2 - Thứ 6: 8h00 - 11h30 13h30 - 16h30
Bệnh viện Mắt Trời	Lô ĐMKT 1 Khu Ngoại Giao Đoàn - phố Dương Văn An, Phường Xuân Đỉnh	Thứ 2 - Thứ 6: 7:30 - 17:00 Thứ 7: 7:30 - 11:30
Phòng khám Đa khoa Aegis	Tầng 1 - Tòa nhà 25T2 Đường Nguyễn Thị Thập, Phường Yên Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 17h
Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec Smart City	Lô đất ký hiệu F2-CCTP3 - Khu đô thị mới Tây Mỗ - Đại Mỗ - Vinhomes Park - Đường Tây Mỗ, Phường Tây Mỗ	24/7

Phòng khám đa khoa quốc tế Vinmec Ocean Park	Tầng 1 - Tòa nhà Hải Âu - Khu đô thị Vinhomes Ocean Park, Xã Xuân Phương	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 17h, Thứ 7: 8h - 12h
Phòng khám đa khoa Đại học Phenikaa Hoàng Ngân	Tầng 1-2-3 167 Hoàng Ngân, Phường Yên Hòa	Sáng: 7h30 đến 11h30 Chiều: 13h00 đến 17h00
Phòng khám Nhi khoa Quốc tế The MedCare Hà Nội	Số 202 Nguyễn Văn Lộc, Phường Hà Đông	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h00 - 20h30
Bệnh viện Đại học Phenikaa	Tổ 5, Phường Xuân Phương	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 16h30
Phòng khám Chuyên khoa Tai Mũi Họng Jin, Trục thuộc Công ty TNHH Sho-Jin Medical Việt Nam	P101-Tầng 1 - Tòa nhà S10-Park 10 - Khu đô thị Times City Park Hill, Phường Vĩnh Tuy	9h00 - 21h00 các ngày trong tuần
Phòng Khám Chuyên Khoa Phục Hồi Chức Năng - chi nhánh Usac Ciropactic - Công Ty TNHH Bệnh Viện Phòng Khám Điều Trị Cơ Xương Khớp Chuẩn Mỹ Usac Chiropractic	Tầng 5 - tầng 6 - 262+264+ 266 Tây Sơn, Phường Đồng Đa	8h00 - 17h00 từ thứ Hai đến CN
Bệnh viện Mắt Ánh Dương	Ngõ 283 Phố Đội Cấn, Phường Ngọc Hà	Từ 07h30 đến 18h00
Phòng khám Đa khoa Prime	Số 2C Trần Thánh Tông, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 - Thứ 6: 7:30 - 16:30 Thứ 7: 7:30 - 11:00
Bệnh viện Nhi Hà Nội	Đường Nguyễn Trác, Phường Dương Nội	Thứ 2 – Thứ 6: 7h30-16h30

Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội cơ sở 2	38 Cẩm Hội, Phường Hai Bà Trưng	Thứ 2 – Thứ 6: - Ngoại trú: 7h30 - 16h00
Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội cơ sở 3	88-90 Lê Lợi, Phường Hà Đông	Thứ 2 – Thứ 6: - Ngoại trú: 7h30 - 16h00
Bệnh viện Quốc tế Thăng Long Lạc Việt	Số 9A - 9B phố Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam	Tất cả các ngày trong tuần (trong khung giờ hành chính)
TP Hải Phòng		
Bệnh viện Đa khoa Hòa Bình - Hải Dương	Phố Phạm Xuân Huân Khu đô thị mới Phía Đông, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật: Từ ngày 01/11/2024 - 31/03/2025: - Buổi sáng: Từ 07h - 11h30 - Buổi chiều: Từ 13h - 16h30 Trực cấp cứu: 24/24
Bệnh viện Mắt Quốc tế DND - Hải Dương	205 Trường Chinh, Phường Lê Thanh Nghị	Thứ 2 - Thứ 6: 08h00 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng	124 Đường Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Hải Phòng	Tổ 31, Phường An Biên	24/7
Bệnh viện Đại học Y Hải Phòng	Số 225C đường Lạch Tray, Phường Gia Viên	Thứ 2 - Thứ 6 7h30 - 11h30 14h00 - 17h00
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng Vĩnh Bảo	Tổ dân phố Tân Hòa, Xã Vĩnh Bảo	Thứ 2 - Chủ Nhật: Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h30
Bệnh viện Quốc tế Sản Nhi Hải Phòng	124 đường Nguyễn Đức Cảnh, Phường Lê Chân	Thứ 2 - Chủ Nhật: Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h
Bệnh viện Quốc tế Green	Số 738 Nguyễn Văn Linh, Phường An Biên	Thứ 2 - Chủ Nhật: Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h - 16h
Bệnh viện Kiến An	Số 35 Đường Trần Tất Văn, Phường Phù Liễn	Thứ 2 - Thứ 6: 7h - 11h30 13h - 16h30
Bệnh viện Trẻ em	Phố Việt Đức, Phường Kiến An	Thứ 2 - Thứ 6: Buổi sáng: 7h30 - 12h Buổi chiều: 13h30 - 17h

Phòng khám Đa khoa Nhi Quốc tế The MedCare	Tầng 3-4 Tòa nhà Duy Khánh Số 2 - lô 22A Lê Hồng Phong, Phường Ngô Quyền	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h00 - 20h30
Tỉnh Ninh Bình		
Bệnh viện Đa khoa Hà Nội - Đồng Văn	Lô TM3 Lô TM4 tổ dân phố Đông Hải, Phường Duy Hà	Thứ 2 - Thứ 7 7h00 - 11h30 13h30 - 17h00
Phòng Khám Đa Khoa Hồng Phúc	Số 139 Đặng Xuân Bảng, Phường Vị Khê	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 11h30 13h30 - 18h
Phòng Khám Đa khoa Minh Đức	60 Đường Thái Bình, Phường Nam Định	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 11h30 14h - 19h30
Phòng khám Đa khoa Đông Đô Hà Nội	Số 80 Giải Phóng, Phường Trường Thi	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 11h30 14h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Ngọc Bích	505A Giải Phóng, Phường Trường Thi	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 17h
Phòng khám Đa khoa Tư nhân Hoa Lư - Hà Nội	Số nhà 44 đường Tuệ Tĩnh - Phố Phúc Chính 2, Phường Hoa Lư	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 11h 14h - 17h
Phòng Khám Đa Khoa Hà Nam Ninh - Hà Nội	Số 188 Đường Tuệ Tĩnh, Phường Hoa Lư	Thứ 2 - Chủ nhật Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h
Tỉnh Thanh Hóa		
Bệnh viện Nội tiết Thanh Hóa	476 Hải Thượng Lãn Ông , Phường Đông Quang	Thứ 2 - Thứ 6 8h00 - 11h30 13h00 - 16h30
Bệnh viện Đa Khoa Đại An	Quốc lộ 45, Xã Thiệu Trung	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h 13h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hợp Lực	Nỗ Giáp 1, Phường Đào Duy Từ	Thứ 2 - Chủ nhật: Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Phòng khám Đa khoa MEDLATEC Thanh Hóa	Số nhà 12-14 đường Phạm Ngũ Lão, Phường Hạc Thành	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 11h30 13h30 - 17h
Tỉnh Nghệ An		
Bệnh viện Hoàn Mỹ Vinh	Số 99 - đường Phạm Đình Toái, Phường Vinh Phú	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 12h 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Quang Khởi	540 Nguyễn Tất Thành, Phường Hoàng Mai	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h

Phòng khám Đa khoa 115 Phú Hậu	Xóm 6, Xã Quảng Châu	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 8h00 - 11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa TTH Vinh	Số 105 Đường Lý Thường Kiệt, Phường Thành Vinh	Thứ 2 - thứ 7: Sáng: 7h00 - 11h30 Chiều: 13h00 - 17h00
Bệnh Viện Đa khoa Quang Thành	Thôn Hồng Tiến, Xã Quỳnh Lưu	Từ thứ 2- tới thứ 7 Sáng : 8h00 -11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Minh An	Quốc lộ 1A, Xã Quỳnh Lưu	Mùa đông: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h00 Mùa hè: Sáng: 6h45 - 11h15 Chiều: 14h - 17h30
Tỉnh Hà Tĩnh		
Bệnh viện Đa khoa TTH Hà Tĩnh	Số 01 - đường Ngô Quyền, Phường Trần Phú	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 12h 13h25 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Hà Tĩnh	100 Lê Hồng Phong, Phường Thành Sen	Thứ 2 - sáng Thứ 7: Sáng: 7h30 - 12h Chiều: 13h30 - 17h
Tỉnh Quảng Trị		
Phòng khám Đa khoa 245	Số 245 đường Hùng Vương, Phường Nam Đông Hà	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 19h
Phòng Khám Đa Khoa Bs Hoàng Đức Dũng	18b Lê Duẩn , Phường Đông Hà	Thứ 2 - Chủ nhật Sáng: 7h - 11h Chiều: 13h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa Trí Tâm	98 Hữu Nghị, Phường Đồng Hới	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 11h30 13h30 - 17h30
Bệnh viện Đa Khoa TTH Quảng Bình	99 Điện Biên Phủ, Phường Đồng Hới	Thứ 2 - Thứ 6: Sáng: 7h30 - 12h Chiều: 13h - 16h30
TP Huế		
Bệnh viện Đa khoa Hoàng Việt Thắng	Số 187 Đường Điện Biên Phủ, Phường Thuận Hóa	Thứ 2 - Thứ 6 Sáng: 7h - 12h Chiều: 13h30 - 16h30
Trung tâm Điều trị theo yêu cầu và quốc tế - Bệnh viện Trung Ương Huế	Số 3 Ngô Quyền, Phường Thuận Hóa	Thứ 2 - Thứ 6: 7h - 11h30 13h - 17h
TP Đà Nẵng		
Bệnh viện Đa khoa Gia Đình	73 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Hòa Cường	Thứ 2 - Chủ nhật 7h30 - 17h.
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Đà Nẵng	Đường 30 tháng 04 Khu dân cư 04 Nguyễn Tri Phương, Phường Hòa Cường	24/7

Trung tâm Chẩn đoán Y khoa Kỹ thuật cao Thiện Nhân	276-278-280 Đống Đa, Phường Hải Châu	Thứ 2 - Chủ nhật: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Bệnh Viện Đà Nẵng	124 Đường Hải Phòng, Phường Hải Châu	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Bình Dân	376 Trần Cao Vân, Phường Thanh Khê	Thứ 2 - thứ 7: Sáng: 7h30 - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h00
Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Đà Nẵng	291 Nguyễn Văn Linh, Phường Thanh Khê	Thứ 2 - Thứ 7 7h00 - 11h30 12h30 - 17h00
Bệnh viện 199	216 Nguyễn Công Trứ, Phường An Hải	Thứ 2 - thứ 6 7h00 - 11h00 13h30 - 16h30
Trung tâm Y khoa Phúc Khang Đà Nẵng	Số 2 Lê Thanh Nghị, Phường Hòa Cường	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 11h30 13h30 - 17h
Trung tâm Bác sĩ Gia đình Cẩm Lệ	438 Cách Mạng Tháng 8, Phường Cẩm Lệ	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Đức	Quốc Lộ 1A, Phường Điện Bàn Đông	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Minh Thiện	101 Phan Bội Châu, Phường Bàn Thạch	Thứ 2 - Thứ 6 7h00 - 11h30 13h30 - 17h00
Phòng khám Đa khoa Sống Khỏe	Lô 24 Đường 24, Phường Tam Kỳ	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 22h
Bệnh viện Đa khoa Thái Bình Dương	06 Phan Đình Phùng, Phường Hội An Tây	Thứ 2 - sáng Thứ 7: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Thái Bình Dương Tam Kỳ	Lô A50 Trương Chí Cương, Phường Bàn Thạch	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Tâm Trí Quảng Nam	253 Điện Biên Phủ, Xã Nam Phước	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Thăng Hoa	Quốc Lộ 1a - thôn Liễu Trì, Xã Thăng Bình	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h00 - 11h30 Chiều: 13h30 - 16h30
Bệnh viện Đại học Y khoa Phan Châu Trinh	Số 9 Đường Nguyễn Gia Thiều, Phường Điện Bàn Đông	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h00 - 11h30; Chiều 13h00 - 16h30
Tỉnh Quảng Ngãi		

Phòng khám Đa khoa Dũng Loan	277-279 Đường Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ	Thứ 2- Chủ Nhật 7h - 19h
Phòng khám Đa khoa Minh Quang	398 - 400 Quang Trung, Phường Cẩm Thành	Thứ 2 - Chủ nhật Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Việt Mỹ	169 Phan Bội Châu, Phường Nghĩa Lộ	Thứ 2 - Chủ nhật: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h30 - 17h
Phòng khám Thiện Nhân	168 Hùng Vương, Phường Nghĩa Lộ	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Vạn Gia An	Số 407 Đường Bà Triệu, Phường Kon Tum	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h - 11h Chiều: 13h - 17h
Tỉnh Khánh Hòa		
Bệnh viện 22-12	34/4 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Nha Trang	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Nha Trang	Đường Trần Phú - Tổ dân phố 1 Tây Sơn, Phường Nha Trang	24/7
Phòng khám Đa khoa Tín Đức	69 Trần Quý Cáp, Phường Nha Trang	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 17h
Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn - Nha Trang	Lô số 10 Khu dân cư Vĩnh Diêm Trung, Phường Tây Nha Trang	Thứ 2 đến thứ 7: Sáng: 7h30 - 11h Chiều: 13h - 16h30
Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Khánh Hòa	Đường 23 tháng 10 - Thôn Phú Ân Nam 1, Xã Diên Khánh	Thứ 2 - Thứ 6: 8h00 - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Việt Hàn	36 Phan Chu Trinh, Phường Nha Trang	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Phan Rang	05 Lê Hồng Phong, Phường Phan Rang	Thứ 2 - Thứ 6 7h00 - 21h00 Thứ 7: 7h00 - 11h00
Phòng khám Đa khoa Thái Hòa	93-95 Ngô Gia Tự, Phường Phan Rang	Thứ 2 - Chủ nhật 6h30 - 19h30
Tỉnh Gia Lai		
Phòng khám Đa khoa Bình An	192 Phan Đình Phùng, Phường Diên Hồng	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h30 13h30 - 17h
Bệnh viện Hùng Vương Gia Lai	236A Lê Duẩn, Phường Hội Phú	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 7h00 - 11h30 Chiều: 13h00 - 16h30
Bệnh viện Bình Định	Số 39A Đường Phạm Ngọc Thạch, Phường Quy Nhơn	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Phong - Da liễu Trung ương Quy Hòa	Khu vực 2, Phường Quy Nhơn Nam	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h 14h - 17h

Phòng khám Đa khoa Hương Sơn	129 đường Nguyễn Thái Học, Phường Quy Nhơn Nam	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h30 13h - 17h
Tỉnh Đắk Lắk		
Phòng khám Thiên Anh	186 Trần Hưng Đạo, Phường Tuy Hòa	Thứ 2 - Chủ nhật: 9h - 19h
Bệnh viện Việt Mỹ Phú Yên	168 Trần Phú, Phường Tuy Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h00 - 12h00; Chiều 13h30 - 16h30
Tỉnh Lâm Đồng		
Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Đà Lạt	Đồi Long Thọ, Phường Xuân Hương - Đà Lạt	Thứ 2-Thứ 7 (Ngày lễ nghỉ): 7h00 - 11h30 12h30 - 16h00
Phòng khám Đa khoa 115 Đức Trọng	Số 9 Trần Phú, Xã Đức Trọng	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 13h30 - 18h00 Chủ Nhật: 7h30 - 11h30 13h30 - 17h00
Trung tâm Y khoa Pasteur Đà Lạt	16 Lê Hồng Phong, Phường Xuân Hương	Thứ 2 - Thứ 6: Sáng: 7h15 - 11h30 Chiều: 13h15 - 16h15 Thứ 7, Chủ nhật: 7h15 - 11h30
Phòng khám Đa khoa Gia Nghĩa	Tổ dân phố 2, Phường Bắc Gia Nghĩa	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 11h 13h30 - 17h
Phòng khám Đa khoa Nhân Nghĩa	Quốc lộ 14 - Thôn 11, Xã Nhân Cơ	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 11h 13h30 - 17h
Phòng khám Nhi đồng Thành phố	Lô A12 Bến Lội, Đường 19/4, Phường Hàm Thắng	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 12h 14h - 18h30
TP.Hồ Chí Minh		
Bệnh viện Nhi đồng Thành phố	Số 15 Đường Võ Trần Chí - Ấp 18, Xã Tân Nhựt	Thứ 2 - Thứ 6: 7h - 11h 13h - 16h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Nam Sài Gòn (NIH)	Số 88 - Đường số 8 - Khu dân cư Trung Sơn, Xã Bình Hưng	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 12h 13h30 - 17h00
Nha khoa Saido (CS Tân Phú)	15 Dương Đức Hiền, Phường Tây Thạnh	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 12h; 14h - 20h Chủ nhật : 8h - 17h
Bệnh viện Tai mũi họng Sài Gòn	Số 01-03 Đường Trịnh Văn Cấn , Phường Bến Thành	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 20h Chủ nhật: 7h30- 11h30
Bệnh viện Phụ sản Quốc tế Sài Gòn	Số 63 Bến Thành, Phường Bùi Thị Xuân	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30

Bệnh viện Từ Dũ	284 Công Quỳnh, Phường Bến Thành	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Sài Gòn	Số 9-11-13-15 Trịnh Văn Cấn, Phường Bến Thành	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 11h30 13h00 - 16h00
Phòng khám Victoria Healthcare Đinh Tiên Hoàng	20-20Bis -22 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Định	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Việt Gia	166 Nguyễn Văn Thủ, Phường Tân Định	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Nha khoa 2000 (Cơ sở 1)	99 Hồ Hảo Hớn, Phường Cầu Ông Lãnh	Thứ 2 - Thứ 7 (trừ ngày lễ) 8h - 20h
Nha khoa Kỹ thuật cao Âu Mỹ	113-115 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Định	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 20h
Nha khoa Bình An	563-565 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h 13h - 16h30
Nha khoa Cẩm Tú	4B Trần Hưng Đạo, Phường Bến Thành	T2 - T7: 8h - 18h30
Trung tâm Nha khoa Minh Khai	199 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Cầu Ông Lãnh	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 08h00 - 12h00 Chiều: 13h30 - 20h30
Nha Khoa Kim (CS 24)	A43-187A Công Quỳnh, Phường Cầu Ông Lãnh	Thứ 2 - thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Saint Paul (Trụ sở chính)	18 Điện Biên Phủ, Phường Tân Định	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h30 - 20h CN: 8h - 12h
Nha khoa Kỹ thuật số (Cơ sở 1)	62 Đặng Dung, Phường Tân Định	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30-19h30, Chủ nhật: 7h30 - 11h30
Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Vạn Hạnh	781/B1-B3-B5 Lê Hồng Phong nối dài, Phường Hòa Hưng	Thứ hai - Thứ 7: 7h - 11h30 13h30 - 17h
Nha khoa Kim (CS 11)	396-398 Đường 3 tháng 2, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - thứ 7: 8h00 - 19h00 Chủ nhật: 8h00 - 16h00
Nha khoa Lam Anh Sài Gòn	329 Cách Mạng Tháng 8, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 18h

Nha khoa No.1	51 đường 3 tháng 2 , Phường Vườn Lài	Thứ 2 - Thứ 7: 08h30-20h00 (trừ ngày lễ)
Nha khoa Phương Đông	52-54-56 Đường 3/2, Phường Hoà Hưng	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Nha khoa Venus	213 Ngô Quyền, Phường Diên Hồng	Thứ 2 - Thứ 6: 14h00 - 20h00 Thứ 7 - Chủ nhật: 8h00 - 20h00
Khu Khám bệnh Đa khoa Vạn Hạnh	700 Sư Vạn Hạnh, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Nha Khoa Kim (CS 10)	500-502 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Bàn Cờ	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng khám Bệnh viện Đại học Y Dược I	20-22 Dương Quang Trung, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h - 15h30
Phòng khám Đa khoa Ngọc Minh	20-22 Lãnh Binh Thăng, Phường Phú Thọ	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Tâm Trí Sài Gòn	171/3 Trường Chinh, Phường Đông Hưng Thuận	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Quốc Tế Mỹ	Số 6 Đường Bắc Nam, Phường Bình Trưng	Thứ 2 - Thứ 6: 8h-17h Thứ 7: 8h-12h
Phòng khám Victoria Healthcare Lương Định Của	37-39 Lương Định Của, Phường An Khánh	Thứ 2 - Thứ 7: 8h00 - 17h00 Chủ nhật: 8h00 - 12h00
Phòng khám Đa khoa Song An	510 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Bàn Cờ	Thứ 2 - thứ 7 8h - 12h; 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc Tế Yersin	Số 10 - Đường Trương Định, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - thứ 6 7h - 16h30
Nha khoa 3-2	74 Đường 3/2, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Monaco Healthcare	493 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ	Thứ 2 - thứ 6: 8h - 16h30 Thứ 7: 8h - 12h
Nha khoa Song Phát (Cơ sở 2)	331 Điện Biên Phủ, Phường Bàn Cờ	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h30 - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Nha khoa Starlight	tầng 1 -số 2bis Công Trường Quốc Tế - Hồ Con Rùa, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Nha khoa Việt Giao	71 Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Trung tâm Y Tế Quốc Tế (CMI)	30 đường Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hoà	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 19h30 Thứ 7: 8h - 15h
Nha Khoa Kim (CS 8)	345 Lê Văn Sỹ, Phường Nhiều Lộc	T2 - T7: 8h - 19h CN: 8h - 16h
Nha Khoa 2000 (Cơ sở 2)	502 Ngô Gia Tự, Phường An Đông	Thứ 2 - Thứ 7 (Trừ các ngày lễ) 8h - 20h
Nha khoa I-DENT (Chi nhánh 2)	193A - 195 Hùng Vương, Phường An Đông	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h 13h30-19h

Nha Khoa Kim (CS 13)	43-45 An Dương Vương, Phường An Đông	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h; Chủ nhật: 8h - 16h
Bệnh viện Pháp Việt (FV)	Số 6 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ	Thứ 2 - Thứ 6: 7h - 12h; 13h - 17h T7: 8h - 12h
Bệnh viện Đa khoa Tân Hưng	Số 871 Trần Xuân Soạn, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - thứ 6: 7h - 12h; 13h - 16h Thứ 7: 7h - 11h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Careplus Quận 7	Lầu 2 Tòa nhà Crescent Plaza 105 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Mỹ	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h (Tất cả Chuyên khoa bao gồm Nha khoa) Thứ 2 - Thứ 6: 17h - 20h (Chuyên khoa Nội tổng quát, khoa Nhi và xét nghiệm) Chủ nhật: 8h - 12h (Chuyên khoa Nhi và xét nghiệm)
Nha khoa Sakura (Trụ sở chính)	69 (R4-14) Lê Văn Thiêm Hưng Phước 3, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h-12h 14h-20h; Chủ nhật: 8h-12h
Nha Khoa Kim (CS 4)	493 Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng khám đa khoa DHA Healthcare	221 – 221Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Cầu Ông Lãnh	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h
Bệnh viện Quốc tế City	Số 3 - Đường 17A, Phường An Lạc	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Minh Anh	36 Đường số 1B, Phường An Lạc	Thứ hai - Thứ sáu : 7h30-16h Thứ bảy : 7h30- 11h30
Bệnh viện Đa khoa Quốc Ánh	104- 106-108-110 Đường số 54 - Khu dân cư Tân Tạo, Phường Tân Tạo	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Gia An 115	05 đường số 17A - Khu phố 11, Phường An Lạc	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 16h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Central Park	Số 720A Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây	24/7
Phòng khám Olympus Gia Mỹ	33 Nguyễn Huy Lượng, Phường Bình Thạnh	Thứ 2- thứ 7: 06h00-18h00 Chủ nhật: 06h00-11h00

Phòng khám Đa khoa Việt Mỹ	Số 2 Đường Hoàng Hoa Thám, Phường Gia Định	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 17h30
Nha khoa I-Dent	19U - 19V Nguyễn Hữu Cảnh, Phường Thạnh Mỹ Tây	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h 13h30-19h
Nha khoa Kim (CS 1)	33 - 35 Lê Văn Duyệt, Phường Gia Định	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Trung tâm Nha khoa Saint Paul - Chi nhánh 1	33 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Gia Định	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h30 - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Nha khoa Song Phát (Cơ sở 3)	198 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h30 - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Hồng Đức 3	32/2 Thống Nhất, Phường Gò Vấp	Thứ 2 - Thứ 6 7h30 - 16h30
Nha Khoa Kim (CS 7)	02 Nguyễn Oanh, Phường Hạnh Thông	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha Khoa Kim (CS 5)	366A25-366A26 Phan Văn Trị, Phường An Nhơn	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Bệnh viện An Sinh	10 Trần Huy Liệu, Phường Phú Nhuận	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Sài Gòn	60-60A Phan Xích Long, Phường Cầu Kiệu	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 11h30; 12h30 - 16h
Nha khoa Đông Nam	411 Nguyễn Kiệm, Phường Đức Nhuận	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Nha khoa Lina	Lô J17 Đường 11 - KĐT Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 17h Thứ 7: 8h - 12h
Nha khoa Saido (Phú Nhuận)	258 Huỳnh Văn Bánh, Phường Phú Nhuận	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 12h; 14h - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Nha khoa Nụ Cười	112 Phan Đình Phùng, Phường Cầu Kiệu	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng 8h - 12h Chiều 14h - 19h
Nha khoa Song Phát (Cơ sở 1)	168 Phan Đăng Lưu, Phường Đức Nhuận	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h30 - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Bệnh viện ITO Sài Gòn-Phú Nhuận	140C Nguyễn Trọng Tuyển, Phường Phú Nhuận	Thứ 2 - Thứ 7 7h00 - 11h00 13h00 - 16h00
Phòng khám Đa khoa Thuận Mỹ Sài Gòn	4A Hoàng Việt, Phường Tân Sơn Nhất	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30

Nha khoa Sky	375 - 377 Nguyễn Thái Bình, Phường Bảy Hiền	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 8h - 12h Chiều: 14h - 19h CN nghỉ
Bệnh viện Quốc tế Chấn thương chỉnh hình Sài Gòn	305 Lê Văn Sỹ, Phường Tân Sơn Hòa	Thứ 2 - Thứ 7 7h00 - 11h00 13h00 - 16h00
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Careplus Tân Bình	Số 107 đường Tân Hải, Phường Tân Bình	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h (Tất cả Chuyên khoa bao gồm Nha khoa) Thứ 2 - Thứ 6: 17h - 20h (Chuyên khoa Nhi và xét nghiệm) Chủ nhật: 8h - 12h (Chuyên khoa Nhi và xét nghiệm)
Nha Khoa Kim (CS 14)	304 Cộng Hòa, Phường Tân Bình	Thứ 2 - thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng Khám Đa Khoa Quốc Tế Golden Healthcare	37 Hoàng Hoa Thám, Phường Tân Bình	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 11h30 13h30 - 17h00
Nha khoa Nhật Tân (Chi nhánh 1 Lam Sơn)	12 Lam Sơn, Phường Linh Xuân	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 12h, 14h - 20h
Phòng khám Quốc Tế Hạnh Phúc	L5-04;05;06 Tầng 5 - Tòa nhà Estella - 88 Song Hành, Phường Bình Trưng	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h, 13h - 16h30
Trung tâm nha khoa Saint Paul - chi nhánh 2	474 Lê Văn Sỹ, Phường Nhiều Lộc	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 12h; 13h30 - 20h Chủ nhật: 8h - 12h
Phòng khám Sài Gòn Healthcare	45 Thành Thái, Phường Diên Hồng	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 16h30
Bệnh viện Đại học Y dược TP Hồ Chí Minh	215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn	Thứ 2 - thứ 6 Sáng: 8h00 - 12h00 Chiều: 13h00 - 16h30
Phòng khám Victoria Healthcare Nguyễn Văn Linh	1056 Nguyễn Văn Linh - Sky Garden 1, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Chuyên khoa Răng hàm mặt Sài Gòn	1256 - 1258 Võ Văn Kiệt, Phường Chợ Lớn	Thứ 2 - Thứ 6 8h30 - 17h30
Phòng khám Vigor Health Quận 3	100 - 102 - 102A - 104 - 106 - 108 Trương Định, Phường Nhiều Lộc	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 7h - 10h Chiều: 13h - 16h
Phòng khám Đa khoa SIHG	Số 16 - Đường Tôn Dật Tiên, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - thứ 7 8h - 17h
Phòng khám Đa khoa Diamond	179 - 181 Đường Võ Thị Sáu, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - thứ 7 7h30 - 11h30 13h - 17h
Phòng khám DYM Medical Center	Phòng B103 - Tầng hầm 1 - Tòa nhà mPlaza Saigon - Số 39 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 18h

Phòng khám Đa khoa Quốc tế Careplus Quận 1	66-68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Bến Thành	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h (Tất cả Chuyên khoa bao gồm Nha khoa) Thứ 2 - Thứ 6: 17h - 20h (Chuyên khoa Nhi và xét nghiệm)
Nha khoa Kim (CS Thủ Đức)	46A Võ Văn Ngân, Phường Thủ Đức	T2 - T7: 8h - 19h CN: 8h - 16h
Phòng khám Victoria Healthcare Nguyễn Văn Trỗi	135A Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Hùng Vương	128 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn	Nội trú: 24/7
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hoàn Mỹ Thủ Đức	241 Quốc lộ 1K, Phường Linh Xuân	Thứ 2 - thứ 7 Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 12h30 - 16h
Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh TP Hồ Chí Minh	Số 2B Phổ Quang, Phường Tân Sơn Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 16h CN: 7h30 - 12h
Phòng khám Đa Khoa Meccare	578-580 Hương Lộ 2, Phường Bình Trị Đông	Thứ 2 đến thứ 7: 7h - 17h Chủ nhật: 7h - 11h30
Nha khoa Kim (CS 357 Phan Xích Long)	357 Phan Xích Long, Phường Cầu Kiệu	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 20h Chủ nhật: 8h - 16h
Trung tâm y khoa chuyên sâu quốc tế Bernard	201 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 19h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Leancare	Tòa Nhà Nguyễn Lâm - 133 Dương Bá Trạc, Phường Chánh Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Timec	Số 4449 Nguyễn Cửu Phú, Phường Tân Tạo	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 13h30 - 17h30 Chủ nhật: 7h30 - 11h30
Bệnh viện Đại học Y dược TP Hồ Chí Minh - Cơ sở 2	Số 201 Nguyễn Chí Thanh, Phường Chợ Lớn	1. Ngoại trú: - Thứ 2 - Thứ 6: Tiếp nhận: 5h30 - 11h30 và 13h - 16h Giải quyết: 7h - 11h30 và 13h - 16h20 - Thứ 7: Tiếp nhận: 5h30 - 11h Giải quyết: 7h - 11h20 2. Nội trú: 24/7

Nha khoa Ariga	140 Ký Con, Phường Bến Thành	Thứ 2 - Thứ 6: 9h - 12h; 14h - 19h Thứ 7: 9h - 12h; 13h - 17h Sáng thứ 5 nghỉ
Nha khoa Kim (CS Lũy Bán Bích)	586A Lũy Bán Bích, Phường Tân Phú	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h; Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng khám Thông minh Jio Health (CS 2)	Tầng 1 Tòa nhà Mplaza Số 39 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 22h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Sài Gòn - Quận 7	441 Lê Văn Lương, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 11h30; 13h00 - 16h30
Nha khoa Kim (Chi nhánh Lê Văn Việt)	60-62 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng Khám Đa khoa Quốc tế Hàng Xanh	393-395-397-399 Điện Biên Phủ, Phường Thạnh Mỹ Tây	Thứ 2 - thứ 7 7h30 - 17h
Nha khoa 24Seven Dental Care	Số 261B Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 đến thứ 7: 7h30 - 19h30 Chủ nhật: 7h30 - 12h
Bệnh viện Quận 11	72 đường số 5 - Cư xá Bình Thới, Phường Bình Thới	24/7
Phòng khám Bệnh viện Quốc tế Mỹ	79 Điện Biên Phủ, Phường Khánh Hội	Thứ 2 - thứ 7: 8h - 17h
Trung tâm Nội soi và Chẩn đoán Bệnh lý Tiêu hóa Doctor Check	429 Tô Hiến Thành, Phường Diên Hồng	Thứ 2 - thứ 7: 6h - 22h
Nha khoa Kim (CS Hai Bà Trưng)	150-152 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h; Chủ nhật: 8h - 16h
Trung tâm Y tế Quận 5	642A Nguyễn Trãi, Phường Chợ Lớn	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 21h Chủ nhật: 7h - 12h
Nha Khoa Việt Nha (CS Tân Bình)	01 Đồng Xoài, Phường Tân Bình	Thứ 2 - Thứ 7: 8h30 - 18h30 Chủ nhật: 8h30 - 11h30
Nha Khoa Việt Nha (CS Quận 3)	Số 8 Đường Số 7 - Cư Xá Đô Thành, Phường Bàn Cờ	Thứ 2 - Thứ 7: 8h30 - 11h30 14h30 - 16h30
Nha Khoa Việt Nha (CS Quận 7)	152 Lê Văn Lương , Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 8h30 - 11h30 14h30 - 16h30
Nha Khoa Smile Life	51 Trần Kế Xương, Phường Cầu Kiệu	Thứ 2 - Thứ 7: 8h-19h
Hoàn Mỹ Gold PXL	245 Phan Xích Long, Phường Cầu Kiệu	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 16h

Phòng khám Nhi Đồng 315 Minh Phụng	277 Minh Phụng, Phường Minh Phụng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Tô Hiến Thành	307 Tô Hiến Thành, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Đinh Tiên Hoàng	234 Đinh Tiên Hoàng, Phường Tân Định	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Hoàng Diệu	329 Hoàng Diệu, Phường Khánh Hội	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Hải Thượng Lãn Ông	180 Hải Thượng Lãn Ông, Phường Chợ Lớn	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Hậu Giang	187 Hậu Giang, Phường Bình Tây	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Văn Luông	260F Nguyễn Văn Luông, Phường Bình Phú	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Phạm Thế Hiển	560 Phạm Thế Hiển, Phường Chánh Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Tri Phương	308 Nguyễn Tri Phương, Phường Vườn Lài	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 14-16 Tên Lửa	14 - 16 Tên Lửa, Phường An Lạc	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30

Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Sơn	98 Nguyễn Sơn, Phường Phú Thọ Hòa	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Bạch Đằng	246B-E Bạch Đằng, Phường Bình Thạnh	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Đồng Đen	169 Đồng Đen, Phường Bảy Hiền	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Quốc Lộ 50	493 Đường Quốc lộ 50, Xã Bình Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Hiệp Bình	179 Hiệp Bình, Phường Hiệp Bình	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 87 Lê Văn Việt	87 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Phạm Văn Chiêu	373 Phạm Văn Chiêu, Phường An Hội Tây	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Huỳnh Tấn Phát	37 Huỳnh Tấn Phát, Xã Nhà Bè	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Lý Thường Kiệt	10/01 Lý Thường Kiệt, Xã Hóc Môn	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Trần Hưng Đạo	472B Trần Hưng Đạo, Phường Chợ Quán	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30

Phòng khám Phụ Sản 315 Bình Phú	167-169 Bình Phú, Phường Bình Phú	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Âu Cơ	17 Âu Cơ, Phường Hòa Bình	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 10-12 Tên Lửa	10 - 12 Tên Lửa, Phường An Lạc	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Lê Văn Việt	175 Lê Văn Việt, Phường Tăng Nhơn Phú	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Phan Đăng Lưu	98E Phan Đăng Lưu , Phường Cầu Kiệu	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Oanh	289 - 291 Nguyễn Oanh, Phường Gò Vấp	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Đa khoa Hoa Sen	Tầng 3 - Tòa nhà the Lancaster - 22-22 Bis Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn	Thứ 2 - Thứ 6: Sáng 9h - 12h30 Chiều 14h - 18h Thứ 7: 9h - 13h
Bệnh viện Đa khoa Hồng Đức II	259 An Phú Đông 3 - Khu Phố 5, Phường An Phú Đông	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng 7h30 - 11h30 Chiều 13h - 16h30
Bệnh viện Sante	11A Đinh Bộ Lĩnh, Phường Bình Thạnh	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 13h30 - 16h30
Phòng khám Thông minh Jio Health CS 3	Tầng trệt Tòa nhà Republic Plaza - số 18E Cộng Hòa, Phường Tân Sơn Nhất	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 22h
Phòng khám Thông minh Jio Health CS 4	Tầng trệt – Tầng 3 – Tầng 4 Tòa nhà Worc@Q2 - Số 21 Võ Trường Toản, Phường An Khánh	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 22h
Phòng khám Đa khoa Quốc tế IVY HEALTH	120 Đường Nguyễn Trãi, Phường Bến Thành	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 17h

Phòng khám Nhi Đồng 315 Trường Chinh	490 - 492 Trường Chinh, Phường Tân Bình	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Tô Ký	152 Tô Ký - Ấp Đông, Xã Đông Thạnh	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Tỉnh Lộ 10	1283 Tỉnh Lộ 10, Phường Bình Tân	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Tỉnh Lộ 8	374 Tỉnh Lộ 8 - Khu Phố 4, Xã Tân An Hội	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Tăng Nhơn Phú	1 Tăng Nhơn Phú, Phường Phước Long	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Phạm Hùng	C10/3D1 Phạm Hùng - Ấp 4, Xã Bình Hưng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nơ Trang Long	215G- 215H Nơ Trang Long, Phường Bình Thạnh	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Thị Thập	106 Nguyễn Thị Thập, Phường Tân Thuận	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Thị Nhỏ	113 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường Tân Hòa	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Duy Trinh	Số 181 - 181A Nguyễn Duy Trinh, KP1, Phường Bình Trưng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30

Phòng khám Nhi Đồng 315 Lê Văn Khương	28 Lê Văn Khương, Phường Thới An	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Lê Trọng Tấn	550 Lê Trọng Tấn, Phường Tây Thạnh	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Lê Thị Hà	2/83A Lê Thị Hà, Xã Hóc Môn	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Kha Vạn Cân	1032-1034 Kha Vạn Cân, Phường Thủ Đức	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Nguyễn Xí	147 Nguyễn Xí, Phường Bình Thạnh	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Quốc Lộ 50	A12/12B Quốc Lộ 50 - Ấp 1, Xã Bình Hưng	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Phạm Văn Chiêu	245 Phạm Văn Chiêu, Phường An Hội Tây	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Nguyễn Oanh	299 Nguyễn Oanh, Phường Gò Vấp	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Nguyễn Duy Trinh	699 Nguyễn Duy Trinh - KP4, Phường Bình Trưng	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Lê Văn Khương	105/4A Lê Văn Khương Khu Phố 1, Phường Tân Thới Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30

Phòng khám Phụ Sản 315 Lê Thị Hà	34A Lê Thị Hà, Xã Hóc Môn	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Huỳnh Tấn Phát	1242 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Mỹ	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Tân Sơn Nhì	300 Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Phòng khám Phụ Sản 315 Phạm Hùng	C8/1A1 Phạm Hùng - Ấp 4A, Xã Bình Hưng	Thứ 2 - Thứ 6: 17:00 - 20:30 Thứ 7 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Trung tâm y khoa chuyên sâu quốc tế Bernard (Cơ sở 2)	22 Phan Đình Giót, Phường Tân Sơn Hòa	Thứ Hai - Thứ Bảy: 7h30 - 12h 13h - 16h30
Phòng khám Nội tổng hợp ECHO MEDI - Thủ Đức	46 Nguyễn Thị Định, Phường Bình Trưng	Thứ 2 - Thứ 7: 07:00 - 21:00 Chủ nhật: 07:00 - 15:00
Phòng khám Nội tổng hợp ECHO MEDI - Quận 7	Số 1026 Nguyễn Văn Linh - khu phố Sky Garden I (R1-1), Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 07:00 - 21:00 Chủ nhật: 07:00 - 15:00
Bệnh viện Mắt Prima Sài Gòn	27 Kỳ Đồng, Phường Nhiêu Lộc	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 17h
Phòng khám Firstcare	169/7-169/9 Đường Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 6h - 19h
Phòng khám Đa khoa Tam Phú	16 Tam Hà - Khu phố 3, Phường Tam Bình	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 11h30 13h30 - 16h30
Phòng khám đa khoa Raffles Medical HCM	285B Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h
Phòng khám Đa khoa An Khang	184-186-188 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 17h Thứ 7: 7h30 - 12h10
Phòng khám Đa khoa Tiêu Hóa Việt	Số 09 Tô Hiến Thành, Phường Hoà Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 6h - 19h Chủ nhật: 6h - 12h
Phòng khám Gia đình Tokyo	127 Hồng Hà, Phường Đức Nhuận	Thứ 2 - Thứ 6 7h - 16h
Phòng khám Đa khoa DYM Medical Center Việt Nam - Quận 7	Phòng 3A01 - tầng 3A - toà nhà The Grace - 71 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 17h
Bệnh viện Đa Khoa Gia Định	425 - 427 - 429 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 7h30 - 12h Chiều: 13h - 16h30

Phòng khám Golden Quận 10	471 - 473 Lý Thái Tổ, Phường Vườn Lài	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 7h30- 11h30 Chiều: 13h00 - 17h00
Bệnh viện Đa Khoa Phương Nam	Số 2 Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Mỹ	Thứ 2 - Thứ 6: Sáng: 8h - 12h Chiều: 13h - 16h30
Nha khoa Kim CS Xô Viết Nghệ Tĩnh	240-242 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Thạnh Mỹ Tây	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Kim CS Nguyễn Thị Thập	60C tổ 28 Nguyễn Thị Thập - Khu Phố 3A, Phường Tân Thuận	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Kim CS Quận 6	410-410A-410B Hậu Giang, Phường Phú Lâm	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Kim CS Quận 2	Số 3 Trần Nãi - Khu phố 2, Phường An Khánh	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Kim CS Nguyễn Ảnh Thủ	369A-370A Nguyễn Ảnh Thủ - Khu Phố 1, Phường Trung Mỹ Tây	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Kim Lux	270 Quang Trung, Phường Gò Vấp	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Nha khoa Kim CS Quận 11	335B-337 Lạc Long Quân, Phường Hòa Bình	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng khám Đa khoa Tâm Anh Quận 7	101+201+301+401 Khu chung cư kết hợp thương mại văn phòng Sunrise City Lô W số 25 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 16h CN: 7h30 - 12h
Bệnh viện Vạn Phúc City	Số 01 - Đường 10 - Khu đô thị Vạn Phúc, Phường Hiệp Bình	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 16h30
Phòng khám Nhi Đồng và Tiêm chủng 315 Tân Sơn Nhì	394 Đường Tân Sơn Nhì, Phường Tân Sơn Nhì	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Bệnh viện Nhân dân Gia Định	01 Nơ Trang Long, Phường Gia Định	Thứ 2 - Thứ 6: Sáng: 7h - 12h Chiều: 13h - 16h00 Thứ 7- Chủ nhật: Sáng: 7h - 11h30 Cấp cứu 24/7

Bệnh viện Lê Văn Thịnh	130 Lê Văn Thịnh, Phường Bình Trưng	Thứ 2 - Thứ 6: Sáng: 7h - 11h30 Chiều: 13h - 16h30 Thứ 7- Chủ nhật: Sáng: 7h - 11h30 Cấp cứu 24/7
Phòng khám Đa khoa Nhật Bản Ishii Sài Gòn	616A Nguyễn Chí Thanh, Phường Minh Phụng	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h-18h
Phòng khám Đa khoa thuộc Công ty Cổ phần Vinamedical - Trung Tâm Y Khoa Sài Gòn	305A Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa	Thứ 2 – Thứ 7: 7h00 - 16h30
Phòng khám đa khoa – Trung tâm xét nghiệm và chẩn đoán y khoa – Medical DIAG Center	414-416-418-420 Cao Thắng, Phường Hòa Hưng	Thứ 2 - Thứ 7 (07:30 - 16:30) Buổi sáng nhận hồ sơ đến 11:30 Buổi chiều nhận hồ sơ đến 16:00
Phòng khám nội tổng hợp thuộc Trung tâm DIAG 017	85-87 Nơ Trang Long, Phường Bình Lợi Trung	Thứ 2 - Thứ 7 (07:30 - 16:30) Buổi sáng nhận hồ sơ đến 11:30 Buổi chiều nhận hồ sơ đến 16:00
Phòng khám nội tổng hợp thuộc Trung tâm DIAG 006	198 Nguyễn Thị Thập - Khu phố 4A, Phường Tân Thuận	Thứ 2 - Thứ 7 (07:30 - 16:30) Buổi sáng nhận hồ sơ đến 11:30 Buổi chiều nhận hồ sơ đến 16:00
Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM – Cơ sở 3	221B Hoàng Văn Thụ, Phường Phú Nhuận	Thứ 2 đến thứ 6: 7h00-10h30, 13h00-15h30. Thứ 7: 7h00-10h30
Phòng khám Đa khoa Dr. Healthcare	134 Tân Hòa Đông, Phường Phú Lâm	Thứ 2 đến thứ 7: 07h30 - 20h30. Chủ nhật: 07h30 - 12h30
Phòng Khám Chuyên Khoa Phục Hồi Chức Năng Thuộc Công Ty TNHH Bệnh Viện Phòng Khám Điều Trị Cơ Xương Khớp Chuẩn Mỹ Usac Chiropractic	1-3-5 Trần Hưng Đạo, Phường Bến Thành	8h00 - 17h00 từ thứ Hai đến CN
Địa điểm kinh doanh 1 Thuộc Công Ty TNHH Bệnh Viện Phòng Khám Điều Trị Cơ Xương Khớp Chuẩn Mỹ Usac Chiropractic	305 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Tân Sơn Hòa	8h00 - 17h00 từ thứ Hai đến CN

Chi nhánh Công ty TNHH Phòng Khám Đa Khoa INTERMEC – Phòng Khám Đa Khoa INTERMEC	256B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Xuân Hòa	8h00 - 17h00 từ thứ Hai đến CN
Bệnh viện Huyện Củ Chi	1307 Tỉnh Lộ 7, Xã An Nhơn Tây	24/7
Bệnh viện An Bình	146 An Bình, Phường An Đông	Thứ 2 – Thứ 6: 7h00-16h30
Phòng khám Nhi Đồng 315 Lê Văn Quới	482 Lê Văn Quới, Phường Bình Tân	Thứ 2 - Chủ nhật: 8:00 - 11:30 và 13:30 - 20:30
Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn Bình Dương	39 Hồ Văn Cống Khu phố 4, Phường Chánh Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Nha khoa Bình Dương	494 - 496 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi	Thứ 2 - Sáng Chủ nhật 8h - 11h30 14h - 19h30
Nha Khoa Kim (CS 16)	01 Nguyễn Văn Tiết, Phường Thủ Dầu Một	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Bệnh viện Hoàn Mỹ Bình Dương	Số 45 Đường Hồ Văn Cống - Khu Phố 4, Phường Chánh Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Phòng khám Urban Clinic Bình Dương	Block 8 - tầng trệt tòa nhà Sora Gardern II - Lô C17 Đại lộ Hùng Vương (TP mới Bình Dương), Phường Bình Dương	Thứ 2 – Thứ 3, Thứ 5 - Thứ 7 9h00 - 18h00 Thứ 4 & Chủ nhật nghỉ
Bệnh viện Đa khoa Medic Bình Dương	Số 14-14A-16-16A-18 Thửa đất số 154 Tờ bản đồ số 40 Đường Nguyễn An Ninh, Phường Thủ Dầu Một	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 12h 13h - 16h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hạnh Phúc	18 Đại lộ Bình Dương, Phường Bình Hòa	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Nha khoa Bình Dương (CN Thuận An)	75 Nguyễn Văn Tiết, Phường Lái Thiêu	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng : 8h -12h, Chiều : 14h- 19h Chủ nhật: 8h-12h

Bệnh viện Quốc tế Columbia Asia Bình Dương	Khu phố Hòa Lân, Phường Thuận Giao	24/7, kể cả ngày Lễ
Bệnh viện Đa Khoa Hoàn Hảo - Kei Mei Kai	26/14 Kp Bình Đường 2, Phường Dĩ An	Thứ 2 - Thứ 6: 7h30 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa An Phú	Số 05 - KDC Nam Phương - Đường 22 tháng 12 - Khu phố 1A, Phường An Phú	24/7
Nha khoa Kim (CS Phú Lợi)	191 Phú Lợi, Phường Phú Lợi	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phúc 2	28/1 Khu phố Bình Phước B, Phường An Phú	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 16h
Bệnh viện Đa khoa Phương Chi	DX76 Khu phố 2, Phường Chánh Hiệp	Thứ 2 - thứ 6: 7h30 - 11h30; 13h30 - 17h Thứ 7: 7h30 - 11h30
Bệnh viện Thuận Mỹ TDM	152 Huỳnh Văn Cù, Phường Thủ Dầu Một	Nội trú: 24/7 Ngoại trú: 7h - 11h30; 13h - 16h
Bệnh viện Phụ Sản Nhi Bình Dương	Số 455 đường Cách Mạng Tháng Tám, Phường Thủ Dầu Một	24/7
Phòng khám Nội tổng hợp ECHO MEDI - Bình Dương	Căn 01-02 tầng trệt Canary Plaza - Số 5 Đại lộ Bình Dương, Phường Bình Hòa	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 21h Chủ nhật: 7h - 15h
Phòng khám Đa khoa Vạn Thành Sài Gòn	Số 306 đường Độc Lập - KP Quảng Phú, Phường Phú Mỹ	Thứ 2 - Thứ 7 Sáng: 7h30 - 11h00 Chiều: 13h30 - 17h00
Nha khoa Vạn Thành Sài Gòn (CN Bà Rịa)	75 Bạch Đằng, Phường Bà Rịa	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h30 14h - 18h30
Nha Khoa Kim (Chi nhánh Vũng Tàu)	101 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Vũng Tàu	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h
Phòng khám Đa khoa Vũng Tàu	205-207 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Vũng Tàu	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 11h30; 13h30 - 17h Chủ nhật: 7h - 11h30
Phòng khám đa khoa Raffles Medical Vũng Tàu	Phòng 116 - tầng trệt Tòa nhà PetroVietnam Towers - 08 Đường Hoàng Diệu, Phường Vũng Tàu	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 17h Thứ 7: 8h - 12h
Phòng khám Cơ Xương Khớp Optimal 365	18Ter Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Sài Gòn	Thứ 2 - Chủ nhật: 9h00-19h00
Nha Khoa Dr.Vincare	19A Đường 25, KP31, Phường Hiệp Bình	Thứ 2 – Thứ 7: 8:00 - 12:00; 14:00 -20:00 CN: 8:00 - 12:00; 14:00 -17:00

Phòng khám Đa khoa Quốc tế Vinmec Grand Park	L2-15, tầng L2, Trung tâm Thương mại Vincom, Tòa nhà Vincom Mega Mall Grand Park thuộc Khu dân cư và công viên Phước Thiện, Số 8 đường Phước Thiện, Khu phố Phước Thiện, Phường Long Bình	Thứ 2 – Thứ 7: 8h30 - 19h30
Nha Khoa Kim Nguyễn Trãi Quận 5	348-350 Nguyễn Trãi, Phường An Đông	Tất cả các ngày trong tuần: Từ 8:00 đến 20:00
Nha Khoa Kim Phú Mỹ Hưng	1401-1403 Khu phố Mỹ Toàn 2 – H4 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân Hưng	Tất cả các ngày trong tuần: Từ 8:00 đến 20:00
Nha Khoa Kim Quận 8	829-829A Tạ Quang Bửu, Phường Chánh Hưng	Tất cả các ngày trong tuần: Từ 8:00 đến 20:00
Tỉnh Tây Ninh		
Phòng khám Đa khoa Medic An Khang	24 đường Bồi Lồi - khu phố Gia Huynh, Phường Trảng Bàng	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Tân An	136C - tỉnh lộ 827, Phường Tân An	Thứ 2 - Thứ 6: 7h - 16h T7 & CN: 7h - 12h
Phòng khám Đa khoa An Lộc (Trụ sở chính)	Số 104 đường Trần Văn Nam, Phường Long An	Thứ 2 đến Chủ nhật: 6h30 đến 20h
Tỉnh Đồng Nai		
Nha khoa Vạn Thành Sài Gòn (CN Định Quán)	45 Phố 1 - Ấp 1, Xã Phú Hoà	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h30 14h - 18h30
Nha khoa Vạn Thành Sài Gòn (CN Thống Nhất)	14/D Phúc Nhạc, Xã Gia Kiệm	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h30 14h - 18h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Long Bình (Chi nhánh Bàu Xéo)	Số 22 - QL 1A Ấp Bàu Cá, Xã Hưng Thịnh	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Long Bình (Chi nhánh Trảng Bom)	Số 20/38 - Tổ 7 - Khu phố 3, Xã Trảng Bom	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Đa Khoa Đồng Nai -2	Số 02 Đường Đồng Khởi, Phường Tam Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6 7h00 - 11h30 13h00 - 16h30
Bệnh viện Hoàn Mỹ Đồng Nai	1048A Phạm Văn Thuận - KP2, Phường Tam Hiệp	- Từ thứ 2 đến thứ 7 Sáng : 7h00 đến 11h45 Chiều : 13h00 – 16h00 ** Những trường hợp tái khám lấy thuốc linh động tiếp nhận đến 16h15
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Long Bình (Chi nhánh C11)	1419 Bùi Văn Hòa - Khu phố 7, Phường Long Bình	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Long Bình (Cơ sở chính)	85 Bùi Văn Hòa - Khu phố 5, Phường Long Bình	Thứ 2 - Thứ 7: 7h30 - 11h30 13h30 - 17h
Nha khoa Sài Gòn B.H	1387 Nguyễn Ái Quốc - Kp12 , Phường Tam Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6: 8h30 - 11h30 14h30 - 20h

Nha khoa Vạn Thành Sài Gòn (CN Biên Hòa 01)	Số 1535 đường Phạm Văn Thuận Khu phố 3, Phường Trăn Biên	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h30 14h - 18h30
Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt Vạn Thành Sài Gòn	17/11 Cách mạng tháng 8, Phường Trăn Biên	Thứ 2 - Chủ nhật 8h - 11h30 14h - 18h30
Nha Khoa Kim (CS 20)	93A Nguyễn Ái Quốc - Khu phố 5, Phường Tân Triều	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Bệnh viện Thuận Mỹ ITO Đồng Nai	F99 Đường Võ Thị Sáu, Phường Trăn Biên	Thứ 2 - Thứ 6: 8h - 12h 13h - 16h30
Bệnh viện Đại học Y Dược Shing Mark	Quốc lộ 51, Phường Long Hưng	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 12h 13h - 15h30
Nha khoa Kim (Chi nhánh Phạm Văn Thuận)	264A Phạm Văn Thuận, Phường Trăn Biên	Thứ 2 - Thứ 7: 8h - 19h Chủ nhật: 8h - 16h
Phòng khám Đa khoa Đông Sài Gòn VSLĐ	Số 2142 - tổ 16b - đường Nguyễn Ái Quốc - Khu phố An Hoà, Phường Biên Hoà	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 17h30
Bệnh viện Âu Cơ	47/19A Đường Điều Xiển - Khu phố 5B, Phường Long Bình	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng 8h - 11h30 Chiều 13h30 - 16h30
Bệnh viện Quân Y 7B	Số 1137 đường Nguyễn Ái Quốc - khu phố 12, Phường Tam Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h
Bệnh Viện Chuyên khoa Răng Hàm Mặt Việt Anh Đức	3/10-3/11 Đường Đồng Khởi - Khu Phố 6, Phường Tân Hiệp	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 11h30 13h30 - 16h
Bệnh viện Hoàn Mỹ Bình Phước	Ấp 3, Phường Bình Phước	Thứ 2 - Thứ 7: 7h00 - 11h30 12h30 - 16h00
Phòng khám Đa khoa Hồng Lý	QL13 Khu phố Mỹ Hưng, Phường Chơn Thành	Thứ 2 - Chủ nhật: 8h - 16h30
Tỉnh Đồng Tháp		
Bệnh viện Đa khoa Tâm Trí Đồng Tháp	Số 700 Quốc Lộ 30, Phường Mỹ Ngãi	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 11h30 13h - 16h30
Bệnh viện Phương Châu Sa Đéc	153 đường Nguyễn Sinh Sắc, Phường Sa Đéc	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 15h
Bệnh viện Quốc tế Tâm Trí Hồng Ngự	12 Nguyễn Tất Thành, Phường Hồng Ngự	Thứ 2 - thứ 7 Sáng: 7h00-11h30 ; Chiều: 13h00 - 16h30
Bệnh viện Đa khoa Tâm Trí Cao Lãnh	Số 1 Đường Lê Thị Riêng, Phường Cao Lãnh	Thứ 2 - thứ 7 Sáng: 7h00-13h00 ; Chiều: 13h00 - 19h00 Chủ nhật: Sáng 6h00 - 11h00 Chiều nghỉ Trực cấp cứu 24/7

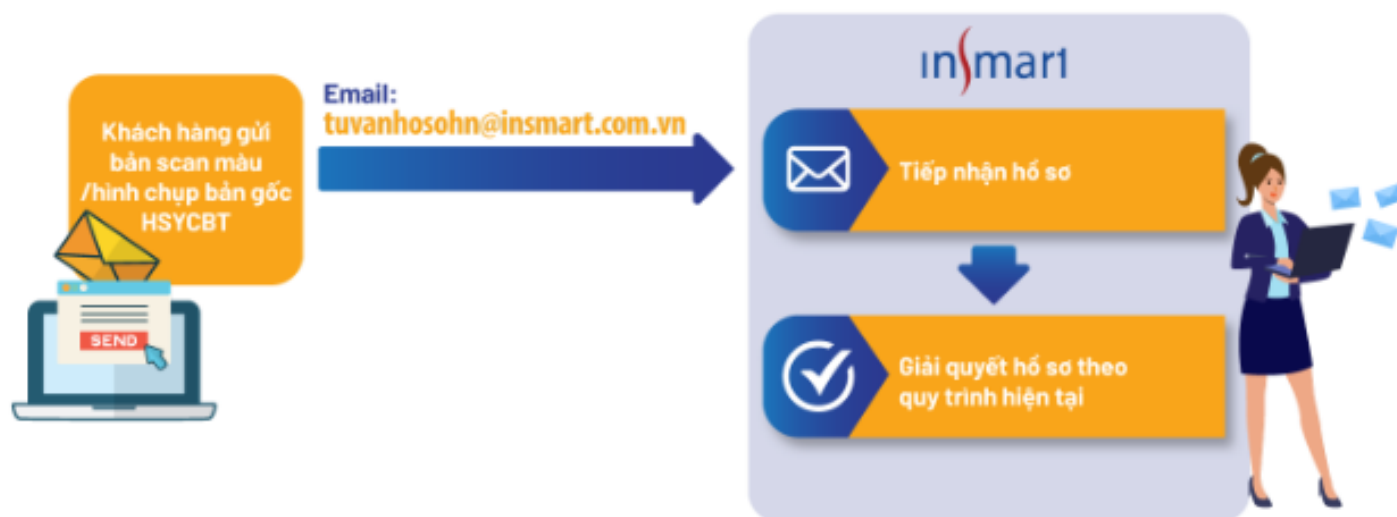
Nha Khoa Kim (CS 17)	304A Lý Thường Kiệt, Phường Đạo Thạnh	Thứ 2 - Thứ 7 8h - 19h
Tỉnh An Giang		
Phòng khám Đa khoa Trung Vương	Số 99 Trưng Nữ Vương, Phường Châu Đốc	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 11h; 13h30 - 19h
Phòng khám Đa khoa Mỹ An	5/4B Lê Triệu Kiệt, Phường Long Xuyên	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 10h; 13h - 16h Chủ nhật: 7h - 10h
Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Phú Quốc	Khu Bãi Dài, Đặc khu Phú Quốc	24/7
Phòng khám Đa khoa Quốc tế Vinmec Dương Đông	Đường Nguyễn Trung Trực - Khu phố 4, Đặc khu Phú Quốc	Thứ 2 - Thứ 7 7h30 - 20h
TP Cần Thơ		
Bệnh viện Hoàn Mỹ Cửu Long	Lô 20 Võ Nguyên Giáp, Phường Hưng Phú	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 17h Chủ nhật: 7h - 11h00
Bệnh viện Quốc tế Phương Châu	Số 300 Nguyễn Văn Cừ (nối dài), Phường Tân An	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Phòng khám Vạn Phước Cửu Long	19 Nguyễn Văn Linh, Phường Tân An	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ	106 CMT8, Phường Cái Khế	Thứ 2 đến thứ 6: 7h - 17h Thứ 7, Chủ nhật, Lễ, Tết: 7h - 11h (Trừ 1 số ngày có thể nghỉ không khám)
Bệnh Viện Mắt Sài Gòn – Cần Thơ	717 - Đường 3/2, Phường An Bình	Thứ 2 - thứ 6 : 7h30 - 16h Thứ 7 : 7h30 - 11h30
Phòng khám Đa khoa Medlatec Cần Thơ	598 đường 30/4, Phường Tân An	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h30 - 17h
Bệnh Viện Đa Khoa Quốc Tế Vinmec Cần Thơ	Số 150A đường 3 tháng 2, Phường Ninh Kiều	24/7
Bệnh viện Đa khoa Hoàng Tuấn	80A Lê Hồng Phong, Phường Phú Lợi	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Trung Tâm Y Khoa Hoàng Tuấn	275 Nguyễn Huệ - K1, Phường Vĩnh Châu	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Phòng khám đa khoa Y Dược Cổ Truyền Hoàng Tuấn	99 An Dương Vương, Phường Mỹ Xuyên	Thứ 2 - Thứ 6 8h - 12h; 13h - 16h30
Bệnh viện Quốc tế Phương Châu Sóc Trăng	373 đường Phú Lợi, Phường Phú Lợi	Thứ 2 - Thứ 7 7h - 11h30; 13h - 16h30
Phòng khám Đa khoa Thiên Tâm	Quốc Lộ Nam Sông Hậu - Ấp Phú Xuân, Xã Châu Thành	Thứ 2 - Thứ 7: Sáng: 7h - 11h Chiều: 13h - 17h
Tỉnh Vĩnh Long		
Phòng Khám Đa Khoa Mekomed - Cửu Long	Số 75 Phạm Thái Bường, Phường Phước Hậu	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 17h
Phòng Khám Đa Khoa Mekomed - Hòa Phú	Số 23K/1 ấp Phước Hòa, Xã Phú Quới	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 17h
Phòng khám Đa khoa An Phước	Block C - khu nhà ở KCN Giao Long, Xã Giao Long	Thứ 2 - Chủ nhật: 7h - 17h

Phòng khám đa khoa Medic Sài Gòn Bến Tre	78C - Quốc lộ 60 - Tổ 13 - Khu Phố 1, Phường Phú Tân	Sáng: 7h - 11h Chiều: 13h - 17h
Phòng khám Đa khoa Đặng Tuyền	số 266 Điện Biên Phủ - Khóm 11, Phường Trà Vinh	Thứ 2 - Chủ nhật 7h - 17h
Tỉnh Cà Mau		
Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ Minh Hải	Số 09 đường Lạc Long Quân - Ấu cơ Khóm 5, Phường Tân Thành	Thứ 2 - Thứ 7 7h00 - 11h30; 12h30 - 16h00 Chủ nhật: 7h00 - 12h00
Bệnh viện Đa khoa Thanh Vũ Medic Bạc Liêu	02DN Đường tránh QL1A Khóm 17, Phường Bạc Liêu	Thứ 2 - Thứ 7: 7h - 11h 13h - 17h

Lưu ý: Danh sách có thể thay đổi mà không cần thông báo trước trong thời hạn hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm, vui lòng liên hệ BSH/Insmart để có danh sách cập nhật mới nhất tại thời điểm khám/chữa bệnh.



QUY TRÌNH NỘP HỒ SƠ YÊU CẦU BỒI THƯỜNG ONLINE QUA EMAIL



(*)Yêu cầu với HSBT gửi online:

- File PDF scan màu hoặc ảnh chụp định dạng JPG

- Dung lượng toàn bộ file tối đa 20MB

=> BSH chấp nhận bản scan/ảnh chụp mà không cần bản gốc để đối chiếu (trừ trường hợp HSBT có dấu hiệu nghi vấn cần xác minh)



BSH : 0911.422.006



Insmart : 1900 636 760

DANH SÁCH CƠ SỞ Y TẾ VÀ NHÀ THUỐC KHÔNG ĐƯỢC BẢO HIỂM

STT	Tên Cơ sở y tế	Địa chỉ
I. BỆNH VIỆN/PHÒNG KHÁM		
1	Phòng khám Đa khoa Đại Tín	306 Đại lộ Bình Dương, Phú Hoà, Thủ Dầu Một, Bình Dương
2	Phòng khám Đa khoa Nguyễn Trãi - Thủ Dầu Một	303 Đại Lộ Bình Dương, P. Chánh Nghĩa, TP. Thủ Dầu Một
3	Phòng khám Đa khoa Thế Kỷ Mới	133A Trần Hưng Đạo, Ninh Kiều, Cần Thơ
4	Phòng khám Âu Mỹ Việt	203A Phạm Văn Thuận, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, Đồng Nai
5	Bệnh viện Đa khoa Thái An	167 Nguyễn Sinh Sắc, Cửa Nam, Thành phố Vinh, Nghệ An
6	Bệnh viện Đa Khoa Hợp Lực	Số 595 Nguyễn Chí Thanh, phường Đông Thọ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa
7	Phòng khám Tai mũi họng chất lượng cao	116 H2 Thành Công
8	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng	Số 33/38 Phương Mai
9	Phòng khám Đa khoa Thiên Tâm	212 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội
10	Phòng khám Medita	Xã Đan, Hà Nội
11	Phòng khám chuyên khoa Tai Mũi Họng	367 Đường Giải Phóng
12	Phòng khám Đa khoa Minh Tâm	1B Trần Hưng Đạo
13	Phòng khám Nha khoa Sài Gòn	376 Trần Khát Chân
14	Bệnh viện Đa khoa Hồng Phát	Số 219 Lê Duẩn, Phường Nguyễn Du, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
15	Bệnh viện Quốc tế Dolife	Số 108 Nguyễn Hoàng, Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội
16	Nha khoa Việt Mỹ	61 Trường Chinh, Phường Phương Liệt
17	Phòng khám răng hàm mặt Việt Xô	108, Lương Thế Vinh
18	Phòng khám Đa khoa Kiều Tiên	323-325, Lê Quang Định, P. 5, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
19	Phòng khám Đa khoa Đình Tiên Hoàng	34 Đình Tiên Hoàng
20	Phòng khám Đa khoa Nguyễn Trãi	277 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh, Q.1, TP.HCM.
21	Phòng khám Đa khoa Quốc Tế	221 Nguyễn Thị Minh Khai, P. Nguyễn Cư Trinh, Q1, TP. HCM
22	PKĐK Apollo; PKĐK Phú Khang;	228 – 228A, Trần Hưng Đạo, P. Nguyễn Cư Trinh, Q. 1, TP.HCM
23	PKĐK Thái Bình Dương; PKĐK Đình Tiên Hoàng	34-36 Đình Tiên Hoàng, P.Đakao, Q.1. HCM
24	CTY TNHH Trung tâm y tế Hà Đô	35B - 35 C đường 3/2
25	Phòng khám Đa khoa Hồng Cường	87 - 89 Thành Thái P.14
26	Phòng khám Đa khoa Nam Bộ	134/1 Tô Hiến thành
27	Phòng khám Đa khoa Nam Việt TPHCM	202 Tô Hiến Thành
28	Phòng khám Đa khoa Thăng Long	575 Sư Vạn Hạnh, P.13, Q. 10, TP.HCM
29	PKĐK Baylor (thuộc Công ty TNHH đầu tư y tế Quốc tế Đông Á); PKĐK Nam Việt	202 Tô Hiến Thành, P. 15, Q. 10, TP. HCM
30	PKĐK MaYO; PKĐK Hà Đô; Phòng Khám TTYT Hà Đô	35B-35C Ba Tháng Hai, P. 11 Q. 10 HCM
31	Phòng khám Đa khoa Bác Ái	CS1: số 601B, đường Cách mạng tháng tám, phường 15, quận 10 CS2: 35 Đường O, Mỹ Giang 2B, Phú Mỹ

		Hưng, Phường Tân Phong , Quận 7 , Hồ Chí Minh
32	Phòng khám Nam khoa Đại Việt	1505 đường 3 tháng 2
33	PKĐK Đại Việt/ PKĐK Ba Tháng Hai	1503-1505-1507-1509 đường Ba Tháng Hai, phường 16, quận 11, TP.HCM
34	PKĐK Elizabet; PKĐK Khang Thái; PKĐK Thành Thái; PKĐK Hồng Cường;	87-89 Thành Thái, P. 12, HCM
35	Phòng khám Đa khoa Đại Y	274 Hải Thượng Lãn Ông
36	Phòng khám Đa khoa Hoàn Cầu	80-82 Châu Văn Liêm P11 - Q. 5 - TP.HCM
37	Phòng khám Đa khoa Hồng Phong	160-162 Lê Hồng Phong, phường 3, quận 5, TP.HCM
38	Phòng khám Đa khoa Thái Việt	165 Nguyễn Văn Cừ, phường 2, quận 5, TP.HCM.
39	Phòng khám Đa khoa Thế Giới	648 Võ Văn Kiệt, P.1, Quận 5, TP. HCM
40	Phòng khám Đa Khoa Văn Kiệt	646 -648 Võ Văn kiệt
41	Phòng khám Đa khoa Âu Á	425 Nguyễn Văn Luông, P.12, Q.6, TP.HCM
42	Phòng khám Đa khoa Hồng Bàng	877-879 Hồng Bàng, Q. 6, TP. HCM
43	Hệ thống Chi nhánh Phòng khám đa khoa Liên Tâm	67 Liên Tỉnh 5, P. 5, Q. 8, TP HCM R4-08 Hưng Phước 2, Phường Tân Phong, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh. 59/1 Huỳnh Tấn Phát, khu phố 4, Thị trấn Nhà Bè, Huyện Nhà Bè, TP Hồ Chí Minh
44	Phòng khám Đa khoa Đại Đông	461 Cộng Hòa, P. 15, Q. Tân Bình, TP. HCM
45	Phòng khám Đa khoa Simmed	Toà nhà Richstar 2 - RS5, 239-241 đường Hòa Bình, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh
46	Bệnh viện Đa khoa Tư nhân Đông Âu	98 Mai Lão Bạng, Nghi Phú, Vinh, Nghệ An
II. NHA KHOA		
1	Nha khoa Pháp Việt - Bình Dương	34 Đường Cách Mạng Tháng 8
2	Nha khoa Việt Mỹ	526 Đại Lộ Bình Dương, Phường Hiệp Thành,
3	Nha Khoa Happy/ Bác sĩ Vũ Duy Hưng	26 Hàm Nghi, TP. Đà Nẵng
4	Nha Khoa Minh Ngọc - Beauty Dental Clinic	617 Núi Thành
5	Nha khoa Việt Pháp	459 Lê Duẩn
6	Nha khoa Nam Sài Gòn	141/7 Phạm Văn Thuận, Biên Hòa, Đồng Nai
7	Hệ thống nha khoa Việt Mỹ	Tất cả các chi nhánh/cơ sở
8	Nha khoa Việt Mỹ - Mỹ Tho	Số 94C-94D ấp Bắc, phường 4, Tp Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
9	Nha khoa Happy Smiles Land	25A1 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
10	Nha khoa Miso	291 Đường Nguyễn Khang
11	Nha khoa Sài Gòn	208 Trung Kính, P. Yên Hòa
12	Nha khoa Smile One	167 Phố Quan Hoa
13	Nha khoa Hòa An	6 Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội
14	Nha khoa Mỹ	70 Nguyễn Chí Thanh
15	Nha khoa 68	A6 TT10 Nguyễn Khuyến, Khu đô thị Văn Quán
16	Nha khoa Minh Tâm	1B Trần Hưng Đạo
17	Nha khoa quốc tế Nguyễn Khoa	Số 05 Nguyễn Du
18	Nha khoa Việt Hàn	199A Lò Đúc, Phạm Đình Hồ
19	Nha khoa Shinbi	33, Trần Quốc Toàn, P. Trần Hưng Đạo, Q, Hoàn Kiếm, Hà Nội
20	Nha khoa Mỹ	11, Cửa Nam, Phường Cửa Nam
21	Nha khoa Phạm Dương	Tầng 5, 52 Bà Triệu
22	Nha khoa Osaka	VP3 bán đảo Linh Đàm, Nguyễn Duy Trinh
23	Nha khoa Nhật Tân	525 Âu Cơ
24	Nha Khoa Đakao (Quách Thị Bích Trâm)	123B Nơ Trang Long, P.11, Q.Bình Thạnh,

		TP.HCM
25	Nha Khoa Nguyên Hùng	175 Nguyễn thượng hiền
26	Nha Khoa Cali	303 Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10, TP.HCM
27	Nha khoa Tâm Đức	CS1: 125/2 Nguyễn Ảnh Thủ, xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, TP. HCM CS2: 363A-364A Nguyễn Ảnh Thủ, P. Trung Mỹ Tây, Q12, TP. HCM
28	Nha khoa Nhật Mỹ 2	Số 9 Vĩnh Hội, Phường 4, Quận 4, Tp.HCM
29	Nha Khoa Bảo Việt	909A Huỳnh Tấn Phát, Khu phố 2
30	Nha khoa Việt Mỹ CS1	Số 1288 Huỳnh Tấn Phát, quận 7, Tp Hồ Chí Minh
31	Nha khoa Việt Mỹ CS2	Số 175B Liên Tỉnh 5, quận 8, Tp Hồ Chí Minh
32	Nha khoa Việt Hưng	17 Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, Quận 9, TP. HCM
33	Nha khoa Smileland	488 Liên Phường - Phước Long B
34	Nha khoa Việt Mỹ - Trà Vinh	Số 16A Nguyễn Đáng, phường 7, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
35	Phòng khám Đa khoa Đông Phương	497 Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội
36	Phòng khám chuyên khoa YHCT Dasarang	Tòa nhà Sông Đà, số 18 đường Phạm Hùng
III. NHÀ THUỐC		
1	Nhà Thuốc Mỹ Châu	Tất cả các chi nhánh/cơ sở
2	Nhà thuốc Maika	95/471 Phạm Văn Thuận
3	Nhà Thuốc Tân Bình 4	498 Trường Chinh

THỜI GIAN CHỜ

- a. Đối với Người được bảo hiểm tham gia tái tục liên tục từ hợp đồng bảo hiểm năm 2024.**
- Không áp dụng thời gian chờ
- b. Đối với Người được bảo hiểm tham gia mới**
- Tai nạn: không áp dụng thời gian chờ;
 - Điều trị bệnh tật: không áp dụng thời gian chờ;
 - Điều trị bệnh có sẵn, bệnh đặc biệt: không áp dụng thời gian chờ;
 - Thai sản: Bồi thường theo tỷ lệ với
 - + 60 ngày đối với trường hợp sảy thai cần thiết phải nạo phá thai theo chỉ định của bác sỹ;
 - + 270 ngày đối với sinh đẻ;
 - Tử vong do thai sản, tử vong do bệnh đặc biệt, bệnh có sẵn: 365 ngày.

ĐƠN VỊ HỖ TRỢ TƯ VẤN VÀ GIẢI QUYẾT HỒ SƠ BỒI THƯỜNG

CÔNG TY CỔ PHẦN INSMART

Trụ sở chính tại Hà Nội:

Tầng 25, Tòa nhà Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Ngọc Khánh, số 1 Phạm
Huy Thông, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Hotline: 1900.636.760

Văn phòng Hồ Chí Minh:

Tầng 8-9, số 1 Đinh Lễ, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: (08) 38266107

Fax: (08) 38266101

CÔNG TY BẢO HIỂM

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM SÀI GÒN – HÀ NỘI

Tầng 24, tòa nhà Vinacomin, số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, thành
phố Hà Nội, Việt Nam

Hotline: 1900.969.609

0911.422.006